

HỌC KÌ II
Phần hai: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918
Chương I
CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX
Tiết 37 Bài 24
CUỘC KHÁNG CHIẾN TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1873

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức HS biết:

- Nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược nước ta.
- Âm mưu xâm lược của chúng.
- Quá trình xâm lược của thực dân Pháp: tấn công Đà Nẵng và Gia Định.
- Phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta.
- Thái độ và trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để mất ba tỉnh miền Tây.
- Các hình thức đấu tranh phong phú của phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Nam Kỳ.

2. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Rèn luyện HS kỹ năng sử dụng bản đồ, quan sát tranh ảnh lịch sử để rút ra những nhận xét minh họa cho những kiến thức cơ bản của bài học.

3. Phẩm chất:

- Tinh thần đấu tranh kiên cường bất khuất của nhân dân ta trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.
- Học sinh cần thấy rõ và trân trọng sự chủ động, sáng tạo, quyết tâm đứng lên kháng chiến chống xâm lược của nhân dân ta.
- Giáo dục cho các em kính yêu các lãnh tụ nghĩa quân, họ đã quyết phẫn đấu hy sinh cho độc lập dân tộc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- **GV** -Tranh ảnh liên quân pháp xâm lược, Trương định nhận phong soái;Lược đồ ĐNA trước sự xâm lược của CNTD PT; Lược đồ chiến trường Đà Nẵng

Giáo án, sách giáo khoa, các tư liệu liên quan đến bài học...

- **HS**: Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi....

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2')

a, Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới

b.Nội dung hoạt động: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) Sản phẩm học tập:

d) Cách thức tiến hành hoạt động:

GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi và quan sát một số hình ảnh trong SGK.

h. Nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược nước ta.

h. Quan sát tranh 84 cho biết quân Pháp tấn công Đà Nẵng như thế nào? HS cả lớp quan sát ảnh và trao đổi cùng nhau.

HS trả lời quan sát hình ảnh và cùng trả lời các câu hỏi. Mỗi HS có thể trình bày sản phẩm.

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Để HS biết được nguyên nhân, quá trình thực dân Pháp xâm lược VN (Chiến sự ở Đà Nẵng và Gia Định) diễn ra thế nào?

Phong trào kháng chiến của nhân dân ta trong những năm đầu thực dân Pháp xâm lược nước ta ra sao? Ta vào bài 24 sẽ rõ

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20')

a) Mục tiêu: Trình bày quá trình thực dân Pháp xâm lược VN (Chiến sự ở Đà Nẵng và Gia Định)

- Phong trào kháng chiến của nhân dân ta trong những năm đầu thực dân Pháp xâm lược nước ta, chứng minh được tinh thần nhân dân quyết tâm kháng chiến.

- Trình bày được Hiệp ước 1862. Triều đình nhu nhược, chống trả yếu ớt.

Phân tích được thái độ và trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để mất ba

b) Nội dung: : Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) Sản phẩm: trả lời được các câu hỏi của giáo viên và hoàn thành phiếu học tập

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của thầy và trò	Nội dung kiến thức
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV phát phiếu BT, yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau: ? Tại sao thực dân Pháp xâm lược nước ta? (nêu nguyên nhân sâu xa, nguyên nhân trực tiếp, duyên cớ). ? Bước đầu quân pháp đã thất bại ntn? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. - Trình chiếu hình ảnh Nguyễn Tri Phương và sơ lược vài nét về ông. Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Nguyên nhân thực dân pháp xâm lược Việt Nam. - Từ giữa thế kỉ XIX, các nước tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược các nước Phương Đông để mở rộng thị trường, vơ vét nguyên liệu. - Việt Nam có vị trí địa lí thuận lợi, giàu tài nguyên thiên nhiên. - Chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng, suy yếu. 2. Kháng chiến ở Đà Nẵng và ba tỉnh

GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:

? Nêu thái độ của nhân dân ta trước hành động xâm lược của thực dân Pháp?

Cho HS thực hiện trên bảng phụ

* Các phong trào chống Pháp tiêu biểu (Mục 1)

T/gian	Tên P/T	Tên người lãnh đạo	Địa điểm nổ ra	Kết quả

? So sánh thái độ và hành động của nhân dân và triều đình trước cuộc XL của thực dân Pháp?

? Bối cảnh nước ta sau Hiệp ước 1862? (triều đình Huế và Pháp)

? Trình bày những nét chính về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Kỳ?

? Đọc một đoạn thơ của Nguyễn Đình Chiểu về cuộc KC chống Pháp?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

miền Đông Nam Kỳ

a. Tại Đà Nẵng

- Nhiều toán nghĩa binh nổi dậy phối hợp với quân triều đình chống Pháp.

b. Tại ba tỉnh Miền Đông Nam Kỳ

- Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu Hi Vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông (10-12-1861).

- Khởi nghĩa Trương Định ở Gò Công làm cho quân Pháp khốn đốn và gây cho chúng nhiều thiệt hại.

3. Kháng chiến lan rộng ra ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ

a. Thái độ và hành động của triều đình Huế trong việc để mất ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ

- Triều đình Huế ngăn cản phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ở Nam Kỳ, ra lệnh bãi binh.

- Do thái độ cầu hòa của triều đình Huế, Pháp chiếm được ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ không tốn một viên đạn (8-1867).

b. Phong trào đấu tranh chống Pháp diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú

- Bất hợp tác với giặc, một bộ phận kiên quyết đấu tranh vũ trang, nhiều

- Gv trình chiếu lược đồ H86 (khuyến khích HS trình bày kết hợp với chỉ lược đồ), chân dung Nguyễn Đình Chiểu. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. GV sơ kết bài: Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam. Quân dân ta đã anh dũng chiến đấu, làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của địch. Tuy vậy, triều đình Huế vẫn kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), nhượng cho Pháp nhiều quyền lợi.	trung tâm kháng chiến ra đời: Đồng Tháp Mười, Tây Ninh. - Một bộ phận dùng văn thơ lên án thực dân Pháp và tay sai, cổ vũ lòng yêu nước: Phan Văn Trị, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông...
---	---

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10')

- a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức
- b) *Nội dung:* GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.
- c) *Sản phẩm:* trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;
- d) *Tổ chức thực hiện*

GV sử dụng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1

Thực dân Pháp nổ súng xâm lược xuất phát từ nguyên nhân xa xa nào sau đây:

- a, Bảo vệ Đạo Gia Tô trước hành động khủng bố của nhà Nguyễn
- b, Yêu cầu của nền sản xuất Pháp về nguyên liệu, nhân công và thị trường. Việt Nam lại đáp ứng được yêu cầu đó
- c, Muốn liên minh với Tây Ban Nha xâm lược Việt Nam
- d, Sức ép từ nhân dân Pháp ngày càng nặng nề

Câu 2 Tại sao Pháp chọn Việt Nam trong chính sách xâm lược của mình?

- A. Việt nam có vị trí địa ý thuận lợi.
- B. Việt Nam có vị trí quan trọng, giàu tài nguyên, thị trường béo bở.
- C. Việt Nam là một thị trường rộng lớn.
- D. Chế độ phong kiến thống trị ở Việt Nam đã suy yếu.

Câu 3, Theo em triều đình nhà Nguyễn có đầu hàng thực dân Pháp ngay từ đầu hay không? Vì sao?

- A, có, vì triều đình đã chủ động ký với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất
- B, Có, vì triều đình đã thực hiện chiến thuật thủ hiểm bỏ qua cơ hội chống Pháp
- C, Không, vì triều đình đã lãnh đạo nhân dân kháng chiến ngay từ khi thực dân Pháp đặt chân xâm lược
- D, Không, vì nhà Nguyễn chú ý phòng thủ khiến Pháp không dễ dàng chiếm được Nam Kỳ

Câu 4: Nhiều người đã dùng thơ văn để chiến đấu chống giặc là ai?

- A. Nguyễn Đình Chiểu, Hồ Huân Nghiệp, Phan Văn Trị,...
- B. Nguyễn Đình Chiểu, Trương Quyền, Phan Văn Trị,...
- C. Nguyễn Đình Chiểu, Phan Tồn, Phan Liêm, ...
- D. Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân, ...

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8')

- a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.
- b) *Nội dung:* GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập
- c) *Sản phẩm:* bài tập nhóm
- d) *Tổ chức thực hiện*

Câu hỏi: Em có nhận xét gì về thái độ chống quân xâm lược của nhân dân ta?

- HS độc lập suy nghĩ làm, có thể trao đổi với bạn bè.

- HS có thể làm ngay tại lớp nếu có thời gian, hay đem về nhà hôm sau nộp.
- GV nhận xét dựa trên sản phẩm nếu có.

Gợi ý sản phẩm

Ngay từ đầu nhân dân ta đã anh dũng đứng lên chống Pháp:

- Tại Đà Nẵng
- Nhiều toán nghĩa binh nổi dậy phối hợp với quân triều đình chống Pháp.
 - b. Tại ba tỉnh Miền Đông Nam Kỳ

- + Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đã đốt cháy tàu É-t-pê-răng của Pháp đậu trên sông Vàm cỏ (12 - 1864).
- + Khởi nghĩa của Trương Định ở Gò Công kéo dài đến năm 1864 đã làm cho địch thất điên bát đảo.
- Sau khi Pháp chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ, mặc dù triều đình ra sức ngăn cản nhưng phong trào kháng Pháp của nhân dân vẫn diễn ra sôi nổi, liên tục, dưới nhiều hình thức khác nhau:
- + Nhiều trung tâm kháng chiến ra đời: Đồng Tháp Mười, Tây Ninh với những tấm gương tiêu biểu như: Trương Quyền, Nguyễn Trang Trực, Nguyễn Hữu Huân,...
- + Một bộ phận dùng văn thơ lên án thực dân Pháp và tay sai, cổ vũ lòng yêu nước: Phan Văn Trị, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông..

HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG (2')

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Nội dung: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua

Sản phẩm: Sơ đồ tư duy

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

- GV giao nhiệm vụ về nhà.

+ Học bài theo câu hỏi SGK.

Về nhà học bài và chuẩn bị bài Cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1858 đến 1873.

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 38 – Bài 25: KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC (1873-1884)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- + Nắm được tình hình VN sau khi Pháp chiếm 6 tỉnh Nam Kỳ, âm mưu và diễn biến cuộc tấn công đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất của Pháp và diễn biến cuộc đấu tranh của nhân dân Bắc kỳ lần thứ nhất khi Pháp mở rộng XL ra Bắc Kỳ.
- + Rèn kĩ năng tường thuật sự kiện lịch sử một cách hấp dẫn, sinh động.
- + HS có thái độ đúng khi xem xét sự kiện lịch sử nhất là công và tội của nhà Nguyễn.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- **Năng lực chuyên biệt:** Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, so sánh, nhận xét, đánh giá, thực hành bộ môn lịch sử, vận dụng liên hệ kiến thức lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

3. Phẩm chất:

- Yêu nước, đoàn kết, chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

* Học sinh: Chuẩn bị đồ dùng học tập

* Giáo viên: Giáo án, sgk, SGK, Tài liệu tham khảo, tranh ảnh ,Đại cương lịch sử VN, bảng phụ, máy tính.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HĐ1 : Kiểm tra bài cũ:

? Em hãy trình bày phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ở Đà Nẵng và ba tỉnh miền Đông nam kỳ diễn ra như thế nào?

HĐ2 : Bài mới

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2')

a) Mục tiêu: Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết về

b).Nội dung: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) Sản phẩm: Trả lời được các vùng đất tiếp theo TDP chiếm đóng

d) Tổ chức thực hiện:

GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi và quan sát lược đồ.

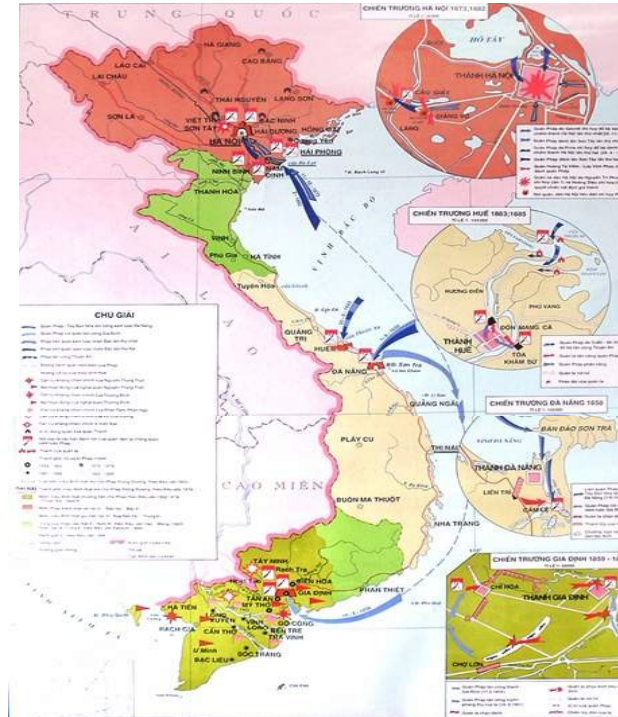
? Pháp thực hiện chiếm Nam Kỳ rồi chiếm những vùng đất nào?

? Với mộng xâm lược của Pháp ngày càng mở rộng quân dân Hà Nội chống giặc như thế nào?

HS cả lớp quan sát ảnh và trao đổi cùng nhau.

HS trả lời quan sát hình ảnh và cùng trả lời các câu hỏi. Mỗi HS có thể trình bày sản phẩm.

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.



Sau khi chiếm được Nam Kỳ Pháp muốn mở rộng địa bàn chiếm đóng ở những nơi nào trên đất nước ta và tấn công ra sao ? Muốn hiểu ta đi vào nghiên cứu bài 25 ‘ Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1783-1784).

HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức (30’)

a) Mục tiêu:

-Trình bày được tình hình Việt Nam khi thực dân Pháp đánh Bắc Kỳ 1867- 1873. Xâm lược cả Việt Nam.

- Lí giải được khi thực dân Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất 1873. Cuộc kháng chiến của nhân dân Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ 1873-1874 diễn rất nhiều hình thức đấu tranh phong phú.

b) *Nội dung*: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm*: trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện*:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG CẦN ĐẠT
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập HS đọc SGK mục 1 phần II trả lời các câu hỏi sau: ? Sau khi chiếm các tỉnh Nam Kỳ TD Pháp đã làm gì? ? Thái độ của triều đình ntn? ? Hậu quả của các chính sách đó đối với kinh tế, xã hội VN? ?Em có nhận xét gì về tình hình VN giai đoạn này? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập -	<u>I. Thực dân Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất. Cuộc kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ.</u> <u>1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ.</u> + Về phía Pháp: - Thiết lập bộ máy thống trị, bóc lột về kinh tế - Muốn tấn công Bắc Kỳ và tấn công Lào, CPC. - Củng cố vùng chiếm đóng bằng cách xây dựng bộ máy cai trị, tăng cường bóc lột vơ vét.. + Về phía triều đình: thi hành chính sách đối nội đối ngoại lỗi thời - Ra sức vơ vét. - Tiếp tục thương lượng với Pháp. → Kinh tế khó khăn, công nông nghiệp sa sút... → khởi nghĩa nông dân nổ ra ở nhiều nơi. + Không ổn định.

Mục tiêu: Biết được âm mưu diễn biến cuộc tấn công đánh chiếm Bắc kỳ lần thứ nhất của thực dân Pháp Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập HS đọc SGK mục 2 phần II trả lời các câu hỏi sau: +? TD Pháp đã tiến hành kế hoạch đánh chiếm Bắc kỳ ntn? - GV nêu thêm hành động của Pháp khi ra Bắc. ? Diễn biến quá trình đánh chiếm Bắc Kỳ của Pháp? +? Quân triều đình đã chống trả ntn? Kết quả? +? So sánh lực lượng, tương quan giữa Pháp và ta lúc này? +? Vậy nguyên nhân nào dẫn đến thất bại? Hậu quả? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện	<u>2.Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần I (1873).</u> + Âm mưu của Pháp đánh ra Bắc Kỳ. - Lợi dụng việc triều đình nhờ Pháp đem tàu ra vùng biển Hạ Long đánh dẹp “hải phi”, cho tên lái buôn Duy-puy vào gây rối ở Hà Nội - Lấy cớ giải quyết vụ Duy-puy, Pháp cử Gác-ni-ê đem 200 quân ra Bắc. - 20/11/1873 Pháp tấn công Hà Nội. Pháp nhanh chóng chiếm các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, Nam Định. - Nguyễn Tri Phương chỉ huy 7000 quân chống Pháp nhưng thất bại. - Chưa đầy 1 tháng, toàn bộ đồng bằng châu thổ sông Hồng rơi vào tay Pháp. + Lực lượng địch mỏng (212 tên, 1 đại bác, 2 tàu chiến..) triều đình mạnh hơn (7000 quân..) - Quân triều đình không chủ động tấn công địch. + Trang thiết bị lạc hậu
--	--

nhiệm	
Bước 1 Chuyển giao nhiệm vụ Đọc thông tin SGK và quan sát trên lược đồ và trả lời các câu hỏi sau: +?Trước sự XL của Pháp, phong trào đấu tranh của nhân dân Miền Bắc ntn? +?Trong thời kì này quân và dân Hà Nội đã lập nên chiến thắng điển hình nào?em biết gì về chiến thắng đó? +? Chiến thắng này có ý nghĩa gì? +? Trước phong trào đấu tranh lên cao ở Bắc kì, triều đình Huế đã làm gì? +? Tại sao triều đình lại kí hiệp ước Giáp Tuất? Bước 2: HS đọc sách giáo khoa thực hiện nhiệm vụ Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.	<u>3. Kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh Đồng Bằng Bắc Kì(1873-1874).</u> - Phong trào đấu tranh của nhân dân Hà Nội lên cao. - Ngoài ra còn ở các tỉnh Thái Bình, Nam Định... - 21/12/1873 Khi Pháp đánh ra Cầu Giấy, quân ta phục kích, Gac-ni-ê bị giết - Làm cho Pháp hoang mang. Cổ vũ tinh thần chiến đấu của nhân dân ta - 15/3/1874 triều đình kí hiệp ước Giáp Tuất thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì thuộc Pháp. Pháp rút quân khỏi Bắc Kì - Làm mất một phần quan trọng chủ quyền lãnh thổ, ngoại giao và thương mại của VN. + Vì sự nhu nhược của nhà Nguyễn. + Vì tư tưởng "Chủ hoà" để bảo vệ quyền lợi của giai cấp và dòng họ.

--	--

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5')

a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

b) *Nội dung:* GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) *Sản phẩm:* trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d) *Tổ chức thực hiện:*

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).

Câu 1: Trước những hành động của Pháp, triều đình Huế thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại như thế nào?

- A. Vơ vét tiền của nhân dân
- B. Đàn áp, bóc lột nhân dân và tiếp tục chính sách “ bế quan tỏa cảng”.
- C. Bóc lột nhân dân, bồi thường chiến tranh cho Pháp.
- D. Thương lượng với Pháp để chia sẻ quyền thống trị.

Câu 2: Thực dân Pháp lấy cớ gì để tiến quân ra Bắc?

- A. Vì triều đình không thi hành đúng Hiệp ước 1862.
- B. Vì triều đình cầu cứu nhà Thanh.
- C. Lấy cớ giải quyết vụ Duy-puy.
- D. Lợi dụng triều đình nhờ đem tàu ra Hạ Long dẹp cướp biển.

Câu 3: Trận đánh gây được tiếng vang lớn nhất năm 1873 ở Bắc Kỳ là trận nào?

- A. Trận bao vây quân địch ở thành Hà Nội.
- B. Trận đánh địch ở Thanh Hoá.
- C. Trận phục kích của quân ta và quân Cờ Đen ở cầu Giầy (Hà Nội).
- D. Trận phục kích của quân ta ở ngoại thành Nội.

Câu 4: Vì sao thực dân Pháp tìm cách thương lượng với triều đình Huế thiết lập bản Hiệp ước 1874?

- A. Do Pháp bị thất bại trong việc đánh chiếm thành Hà Nội.
- B. Do chúng bị chặn đánh ở Thanh Hóa.
- C. Do chúng bị thất bại ở Cầu Giấy lần thứ nhất.
- D. Do chúng bị thất bại ở cầu Giấy lần thứ hai.

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8')

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

b) *Nội dung:* GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập

c) *Sản phẩm:* bài tập

d) *Tổ chức thực hiện:*

- GV giao nhiệm vụ bằng câu hỏi:

Câu hỏi: Vì sao triều đình Huế kí Hiệp ước Giáp Tuất 1874? Em có nhận xét gì về Hiệp ước Giáp Tuất 1874 so với Hiệp ước Nhâm Tuất 1862?

- HS độc lập suy nghĩ làm, có thể trao đổi với bạn bè.

- HS có thể làm ngay tại lớp nếu có thời gian, hay đem về nhà hôm sau nộp.

- GV nhận xét dựa trên sản phẩm nếu có.

+ Hiệp ước Giáp Tuất 1874 là một sự tính toán thiếu cẩn thận của triều đình Huế, xuất phát từ ý thức bảo vệ quyền lợi của giai cấp và dòng họ, triều đình Huế trượt dài trên con đường đi đến đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp. Chủ quyền dân tộc bị xâm hại nhiều hơn, tạo điều kiện để Pháp thực hiện âm mưu xâm lược tiếp theo.

+ So với Hiệp ước Nhâm Tuất 1862, Hiệp ước Giáp Tuất 1874 ta mất thêm 3 tỉnh Nam Kỳ, mất thêm một phần quan trọng chủ quyền lãnh thổ, ngoại giao và thương mại của Việt Nam

HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG(2')

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

- GV giao nhiệm vụ về nhà.

+ Học bài theo câu hỏi SGK.

Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 25 phần II dựa vào câu hỏi từng mục bài.

- + Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ 2.
- + Nhân dân Bắc Kỳ tiếp tục kháng chiến.
- + Hiệp ước Pa-Tơ-Nốt. Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ 1884.

Ngày soạn:

Ngày dạy:

TIẾT 39

BÀI 25: KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC (1873-1884) (tt)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: *HS trình bày được:*

- Năm 1882 thực dân Pháp lại tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ hai.
- Nội dung của hiệp ước Hác - Măng 1883 và Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
- Lí giải được trong quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, nhân dân kiên quyết kháng chiến tới cùng, triều đình mang nặng tư tưởng “Chủ hoà” không vận động tổ chức nhân dân kháng chiến nên nước ta đã rơi vào tay Pháp.
- Chứng minh được sự chống trả quyết liệt của nhân dân Hà Nội và các địa phương khác ở Bắc Kỳ trước cuộc tấn công của thực dân Pháp.
- Phân tích được trách nhiệm của triều đình Huế đối với việc để mất nước vào tay Pháp..

2. Năng lực:

- Năng lực khai thác bài học trong SGK. Đưa ra nhận xét về quân Pháp tấn công chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai.
- Năng lực hợp tác, tổng hợp, liên hệ sâu chuỗi các sự kiện lịch sử, phân tích đánh giá

3. Phẩm chất

Giáo dục cho các em lòng yêu nước, trân trọng những chiến tích chống giặc của cha ông, tôn kính anh hùng dân tộc hy sinh vì nghĩa lớn: Nguyễn Tri Phương, Hoàng Diệu.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án, tranh ảnh trong SGK.
- Các tư liệu về sự xâm lược của thực dân Pháp đối với đất nước ta.
- Giao một số câu hỏi trong bài học mới cho học sinh tìm hiểu trước ở nhà.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Đọc trước bài học, tự tìm thông tin trong SGK sách tham khảo, mạng để trả lời các câu hỏi trong SGK và các câu hỏi giáo viên giao về nhà cho HS tiết trước.
- Sưu tầm tranh ảnh liên quan đến cuộc xâm lược của thực dân Pháp đối với đất nước ta.
- Tập thuyết trình trước lớp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ.

* *Hãy điền dấu X vào câu trả lời đúng về tình hình Việt nam trước khi TD Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất :*

- TD Pháp thiết lập bộ máy cai trị ở ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ.
- TD Pháp tiến hành bóc lột nhân dân ta bằng kinh tế và tham vọng chiếm nốt 3 tỉnh miền Tây .
- Triều đình Huế ra sức vơ vét tiền của trong nhân dân.
- Triều đình muốn tiếp tục thương lượng để chia sẻ quyền thống trị

* *Em có suy nghĩ gì về các chính sách của TD Pháp và triều đình Huế ?*

- Về chính sách của thực dân Pháp
- Về chính sách của triều đình Huế

3. Dạy bài mới

*** HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2')**

a, *Mục tiêu:* HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. *Nội dung:* HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) *Sản phẩm:*

d) *Tổ chức thực hiện:*

- * GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi và quan sát một số hình ảnh trong SGK.
- * h. Pháp thực hiện chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất rồi chiếm những vùng đất nào?
- * h. Với mộng xâm lược của Pháp ngày càng mở rộng quân dân Hà Nội tiếp tục chống giặc như thế nào?
- * HS cả lớp quan sát ảnh và trao đổi cùng nhau.
- * HS trả lời quan sát hình ảnh và cùng trả lời các câu hỏi. Mỗi HS có thể trình bày sản phẩm.
- * GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.
- * Sau khi đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất nhưng chưa thành công, để quyết chiếm cho được Bắc Kỳ chúng đã thực hiện đánh chiếm Bắc Kỳ lần II như thế nào? Muốn biết ta đi tiếp phần còn lại bài 25

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20')

a) *Mục tiêu:* nhận biết và ghi nhớ

- Năm 1882 thực dân Pháp lại tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ hai.
 - Nội dung của hiệp ước Hác - Măng 1883 và Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
 - Lí giải được trong quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, nhân dân kiên quyết kháng chiến tới cùng, triều đình mang nặng tư tưởng “Chủ hoà” không vận động tổ chức nhân dân kháng chiến nên nước ta đã rơi vào tay Pháp.
- Chứng minh được sự chống trả quyết liệt của nhân dân Hà Nội và các địa phương khác ở Bắc Kỳ trước cuộc tấn công của thực dân Pháp

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện:*

HD CỦA GV	NỘI DUNG CẦN ĐẠT
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau: +? Vì sao phải mất gần 10 năm chờ đợi TD Pháp mới tiến đánh Bắc kỳ lần II? +? Em hãy cho biết: TD Pháp đánh chiếm	<u>1. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần II (1882).</u> + Phong trào kháng chiến của ta phát triển mạnh. Nước Pháp cũng gặp nhiều khó khăn. - Kinh tế, quốc phòng trong 10 năm

BK lần II trong hoàn cảnh đất nước ta ntn? +? Âm mưu của Pháp khi đánh Bắc kì lần 2? +? Pháp đánh HN và BK ntn? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh	(1873 - 1883) không được cải thiện, ngược lại ngày càng suy yếu - Đất nước rối loạn cực độ - Đề nghị cải cách không được chấp nhận. - Pháp lấy cớ triều Nguyễn vi phạm hiệp ước 1874, quân Pháp do Rivie chỉ huy tiến đánh Bắc Kì. - 25/4/1882 nổ súng đánh thành Hà Nội. - Kết quả: Thành Hà Nội mất, Hoàng Diệu tự vẫn, Pháp thừa cơ chiếm các tỉnh đồng bằng, quân Thanh cũng kéo sang VN.
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS đọc sgk mục2. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau: +? Phong trào kháng Pháp của nhân dân HN khi TD Pháp đánh BK lần II ntn? ?chiến thắng Cầu Giấy có ý nghĩa gì? +? Tại sao sau khi Rivie bị giết, Pháp vẫn không nhượng triều đình Huế? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập	<u>2. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng Pháp.</u> - Khi Pháp đánh Bắc Kì lần II, nhân dân HN và BK đã kết hợp với quân triều đình anh dũng chống Pháp. - Tự đốt nhà ngăn chặn bước tiến của giặc - Những nơi khác nhân dân đắp đập cắm kè, làm hầm chông cạm bẫy.

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh	- 19/5/1883, tại Cầu Giấy, Rivie bị giết. + Làm cho Pháp hoang mang, định rút chạy.
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS đọc sgk mục3. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau: +? Trình bày cuộc tấn công của Pháp vào Thuận An? Pháp tấn công TA nhằm mục đích gì? +? Cho biết nội dung cơ bản của hiệp ước? Em có nhận xét gì về nội dung đó?Hậu quả? +? Thái độ của nhân dân ta ntn khi triều đình kí H/ước? ? Trước thái độ của triều đình như vậy, hành động của Pháp như thế nào? ? Đánh giá về trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để mất nước ta?	<u>3. Hiệp ước Pa-tơ-nốt. Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ(1884).</u> - 8/1883 Pháp tấn công vào cửa biển Thuận An → ngày 20/8 đổ bộ lên khu vực này.triều đình xin đình chiến. + Buộc triều đình Huế phải đầu hàng. - 25/8/1883 triều đình kí với Pháp hiệp ước Hác-măng. - Thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc kì và trung kì, - Phong trào kháng Pháp bùng nổ dữ dội. - Pháp chiếm hàng loạt các tỉnh ở Bắc

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh	kì: Bắc Ninh, Tuyên Quang... - 6/6/1884 triều đình kí với Pháp h/ước Pa-tơ-nốt → VN trở thành 1 nước thuộc địa nửa phong kiến. nhà nước phong kiến Nguyễn với tư cách một quốc gia độc lập đã hoàn toàn sụp đổ.
---	--

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10')

a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

b) *Nội dung:* GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) *Sản phẩm:* hoàn thành bảng thống kê;

d) *Tổ chức thực hiện:*

Yêu Cầu HS lập bảng thống kê phong trào chống Pháp của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1884 theo yêu cầu sau:

Giai đoạn	Diễn biến chính	Nhân vật tiêu biểu
-----------	-----------------	--------------------

1858 - 1862		
1863 - trước 1873		
1873 - 1884		

Dự kiến sản phẩm

Giai đoạn	Diễn biến chính	Nhân vật tiêu biểu
1858 - 1862	-Chiều 31/8/1858, 3000 liên quân Pháp –Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng -1/9/1858 quân Pháp và Tây Ban Nha nổ súng đánh Đà Nẵng -Quân ta chống trả quyết liệt buộc chúng phải tiến quân vào Gia Định -Ngày 17/2/1859, Pháp tấn công thành Gia Định, triều đình chống cự yếu ớt rồi tan rã -Ngày 24/2/1861, quân Pháp mở cuộc tấn công quy mô chiếm Đại Đồn Chí Hoà, sau đó chiếm Định Tường, Biên Hoà, Vĩnh Long. -Ngày 5/6/1862, triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất, nhượng cho chúng nhiều quyền lợi	Nguyễn Tri Phương Nguyễn Trung Trực
1863 - trước 1873	-Tháng 12/1863 thực dân Pháp mở cuộc tấn công vào căn cứ Tân Hoà -Từ ngày 20 đến 24/6/1867, quân Pháp chiếm các tỉnh miền Tây -Nhân dân sáu tỉnh Nam Kỳ nổi lên khởi nghĩa khắp nơi	Trương Định Nguyễn Đình Chiểu

	bằng nhiều hình thức	
1873 - 1884	● 20/11/1873, quân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội. ● Quân ta đánh trả nhưng thất bại, Pháp nhanh chóng chiếm cả tỉnh phía Bắc. ● Ngày 21/12/1873, khi Pháp đánh ra Cầu Giấy bị quân ta phục kích và giành chiến thắng ● Triều đình Huế kí hiệp ước Giáp Tuất, theo đó, Pháp rút khỏi Bắc Kỳ, triều đình thừa nhận 6 tỉnh Nam Kỳ thuộc Pháp. ● 25/4/1882, Pháp lấy cớ triều đình Huế vi phạm hiệp ước, quay lại đánh chiếm Bắc Kỳ. ● 19/5/1883, quân ta tiếp tục giành thắng lợi ở Cầu Giấy lần thứ hai, khiến Pháp hoang mang bỏ chạy. ● Cuối tháng 7/1883, nhân cơ hội nước ta đang lục đục, Pháp tấn công vào Thuận An, cửa ngõ kinh thành Huế.	Nguyễn Tri Phường Hoàng Diệu

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8')

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

b) *Nội dung:* GV tổ chức cho HS hoàn thành bài tập

c) *Sản phẩm:* bài tập

d) *Tổ chức thực hiện:*

GV giao nhiệm vụ bằng câu hỏi:

Câu hỏi Có ý kiến cho rằng: "Việc để nước ta rơi vào tay Thực dân Pháp là trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn". Hãy cho biết ý kiến của em về nhận định này.

- HS độc lập suy nghĩ làm, có thể trao đổi với bạn bè.

- HS có thể làm ngay tại lớp nếu có thời gian, hay đem về nhà hôm sau nộp.
- GV nhận xét dựa trên sản phẩm nếu có.

HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua

Định hướng phát triển năng lực: Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

- GV giao nhiệm vụ về nhà.
- + Học bài theo câu hỏi SGK.

Học bài, làm bài tập, soạn bài mới bài 26 phần I dựa vào câu hỏi từng mục bài.

- + Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế 7-1885.
- + Phong trào Cần Vương bùng nổ và lan rộng.

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 40, Bài 26:

PHONG TRÀO KHÁNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

+ Việc phân hóa trong triều đình Huế từ sau hiệp ước 1884: phái chủ chiến, phái chủ hòa. Hiếu nguyên nhân của cuộc phản công kinh thành Huế 7/1885, diễn biến cơ bản và sự mở đầu, quy mô tính chất phong trào Cần Vương.

2. Năng lực:

- + Rèn kĩ năng phân tích, mô tả những nét chính các cuộc khởi nghĩa.
- + Bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất:

Giáo dục cho các em lòng yêu nước, trân trọng những chiến tích chống giặc của cha ông, tôn kính anh hùng dân tộc hy sinh vì nghĩa lớn

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

* Học sinh: Chuẩn bị đồ dùng học tập

* Giáo viên: Giáo án, sgk, SGV, Tài liệu tham khảo, tranh ảnh chân dung vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết.

- Lược đồ: kinh thành Huế năm 1885

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2')

a, *Mục tiêu*: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới

b. *Nội dung*: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) *Sản phẩm*: Nêu được những hoạt động của phe chủ chiến

d) *Tổ chức thực hiện*:

GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi và quan sát một số hình ảnh trong SGK.

h. Sau 2 Hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến triều đình Huế đã có những hành động như thế nào?

h. Sau cuộc phản công kinh thành Huế thì phong trào kháng chiến chống Pháp ntn? HS cả lớp quan sát ảnh và trao đổi cùng nhau.

HS trả lời quan sát hình ảnh và cùng trả lời các câu hỏi. Mỗi HS có thể trình bày sản phẩm.

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Sau 2 Hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến triều đình Huế vẫn hy vọng giành lại chủ quyền từ tay Pháp. Cuộc phản công tiến hành như thế nào? Phong trào kháng chiến chống Pháp diễn ra thế nào để hiểu ta tìm hiểu bài 26 sẽ rõ

HOẠT ĐỘNG HÌNH THỨC KIẾN THỨC (20')

I. Cuộc phản công của phái chủ chiến tại kinh thành Huế, vua Hàm Nghi ra “Chiếu Cần Vương”

a) Mục tiêu:

- Việc phân hóa trong triều đình Huế từ sau Hiệp ước 1884: phe chủ chiến và phe chủ hòa.
- Nguyên nhân, diễn biến vụ binh biến kinh thành Huế 5-7-1885 đó là sự kiện mở đầu phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX.
- Những nét khái quát nhất của phong trào Cần Vương (giai đoạn đầu từ 1858- 1888) phong trào bùng nổ trên khắp cả nước, nhất là từ Phan Thiết trở ra

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) Sản phẩm : trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) Cách thức tiến hành hoạt động

HĐ CỦA GV - HS	Nội dung kiến thức
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ +? Em hãy cho biết Chủ trương của phe chủ chiến là gì? +?Thực dân Pháp có thái độ ntn trước hành động đó? +? Nguyên nhân dẫn đến cuộc phản công kinh thành Huế? +? Diễn biến?	<u>1. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế tháng 7/1885.</u> - Trong khi triều đình đầu hàng Pháp, phe chủ chiến gấp rút chuẩn bị lực lượng kháng chiến, nuôi hi vọng giành lại chủ quyền từ tay thực dân Pháp - Pháp lo sợ tìm mọi cách tiêu diệt phe chủ chiến

+? Kết quả của cuộc phản công? +? Nguyên nhân nào khiến cuộc phản công thất bại? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh	- Giành quyền chủ động và tự vệ - Đêm ngày 4, rạng ngày 5/7/1885 Tôn Thất Thuyết hạ lệnh tấn công Pháp ở toà Khâm sứ và đồn Mang Cá. - Nhờ có ưu thế về vũ khí, quân giặc phản công, chiếm kinh thành Huế. - Kết quả: Thất bại. + Pháp rất mạnh, lực lượng phái chủ chiến ít..
- GV giải thích "Cần Vương": Hết lòng giúp vua, cứu nước, thực chất nó là phong trào đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân, dưới ngọn cờ của ông vua yêu nước - GV có thể giải thích "Văn thân, sĩ phu". Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ Yêu cầu HS đọc SGK trả lời +? Sau khi cuộc phản công thất bại, TTT đã làm gì?	<u>2. Phong trào Cần Vương.</u> - 13/7/1885 Tôn Thất Thuyết nhân danh vua Hàm Nghi ra "Chiếu Cần Vương", kêu gọi văn thân sĩ phu và nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước. → PT Cần vương bùng nổ.

+? Hành động của vua Hàm Nghi và TTT được đánh giá cao? Vì sao? - GV giới thiệu chân dung vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết. - GV cho HS thảo luận theo 3 nhóm 1. Thành phần tham gia và lãnh đạo phong trào là ai? 2. Trong giai đoạn đầu địa bàn của cuộc khởi nghĩa ntn? 3. ở giai đoạn sau PT này phát triển ntn? +? Em hãy trình bày diễn biến của phong trào? Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. -GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.	+ Gắn quyền lợi của triều đình với quyền lợi của dân tộc. + Cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân. + Lãnh đạo: Sĩ phu, văn thân yêu nước. + Thành phần: Quần chúng yêu nước. + Lúc đầu địa bàn hoạt động ở Tân Sở. Sau lan rộng ra N. An, Hà Tĩnh, Q. Bình, sang cả Lào. + Về mức độ: PT phát triển rộng khắp, gồm hàng loạt các cuộc khởi nghĩa lớn, nhỏ. + Địa bàn hoạt động rộng. - Phong trào trải qua 2 giai đoạn: + 1885 - 1888. + 1888 - 1896. - Tháng 11/1888 vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào tiếp tục được duy trì và phát triển.
--	--

1 C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG (15phut)

a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

b) *Nội dung*: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) *Sản phẩm*: vẽ được trục thời gian thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d) *Cách thức tiến hành hoạt động*

GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập sau đó gọi từng em trình bày và cả lớp chỉnh sửa

BÀI TẬP

1. Vẽ trục thời gian (theo mẫu) và điền các sự kiện lịch sử tiêu biểu đã được học

5/7/1885	13/7/1885	1885 - 1896	1884 - 1913

Gợi ý sản phẩm

5/7/1885	13/7/1885	1885 - 1896	1884 - 1913
Cuộc phản công	Tôn Thất Thuyết	Khởi nghĩa	Khởi nghĩa
của phái chủ	lấy danh nghĩa	Hương Khê	Yên Thế
chiến ở kt Huế	Hàm Nghi ra		
	chiếu Cần Vương		

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 41, Bài 26:

PHONG TRÀO KHÁNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX (TT)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

+ Việc phân hóa trong triều đình Huế từ sau hiệp ước 1884: phái chủ chiến, phái chủ hòa. Hiếu nguyên nhân của cuộc phản công kinh thành Huế 7/1885, diễn biến cơ bản và sự mở đầu, quy mô tính chất phong trào Cần Vương.

2. Năng lực:

- + Rèn kĩ năng phân tích, mô tả những nét chính các cuộc khởi nghĩa.
- + Bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất:

Giáo dục cho các em lòng yêu nước, trân trọng những chiến tích chống giặc của cha ông, tôn kính anh hùng dân tộc hy sinh vì nghĩa lớn

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

* Học sinh: Chuẩn bị đồ dùng học tập

* Giáo viên: Giáo án, sgk, SGK, Tài liệu tham khảo, tranh ảnh chân dung vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết.

- Lược đồ: kinh thành Huế năm 1885

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2')

a, *Mục tiêu:* HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới

b. *Nội dung:* HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) *Sản phẩm học tập:* Kể tên 3 cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương

d) *Cách thức tiến hành hoạt động:*

GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi và quan sát một số hình ảnh trong SGK.

? Nêu tên các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương

HS cả lớp quan sát ảnh và trao đổi cùng nhau.

HS trả lời quan sát hình ảnh và cùng trả lời các câu hỏi. Mỗi HS có thể trình bày sản phẩm.

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Sau 2 Hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến triều đình Huế vẫn hy vọng giành lại chủ quyền từ tay Pháp. Cuộc phản công tiến hành như thế nào? Phong trào kháng chiến chống Pháp diễn ra thế nào để hiểu ta tìm hiểu bài 26 sẽ rõ

HOẠT ĐỘNG HÌNH THỨC KIẾN THỨC (20')

II. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần Vương

a) *Mục tiêu:* ghi nhớ thời gian, lãnh đạo và phạm vi hoạt động của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu; trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa Hương Khê trên lược đồ; rút ra được ý nghĩa

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* lập được bảng thống kê và trình bày diễn biến

d) *Tổ chức thực hiện:*

HĐ CỦA GV - HS				Nội dung kiến thức
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Hs đọc thông tin Cho hs tìm hiểu qua về lãnh đạo, thành phần tham gia, căn cứ, hoạt động và kết quả của hai cuộc khởi nghĩa rồi lập bảng:				Khởi nghĩa Ba Đình ● Thời gian 1886 - 1887 ● Phạm vi hoạt động: Ba làng Mậu Thịnh, Thượng Thọ, Mĩ Khê (Thanh Hoá) ● Người lãnh đạo: Phạm Bành, Đinh Công Tráng Khởi nghĩa Bãi Sậy ● Thời gian 1883 - 1892 ● Phạm vi hoạt động: Văn
Tên cuộc khởi nghĩa	Thời gian tồn tại	Lãnh đạo	Phạm vi hoạt động	

Bãi Sậy			
Ba Đình			

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

Lâm, Văn Giang, Khoái
Châu, Yên Mỹ ...(Hưng Yên)

- Người lãnh đạo: Đinh Gia
Quê sau đó Nguyễn Thiện
Thuật

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Hs đọc thông tin dựa vào lược đồ trình bày diễn biến của cuộc khởi nghĩa. +? Tại sao nói cuộc khởi nghĩa HK là tiêu biểu nhất trong PT CV Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. -GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động	<u>2. Khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1895).</u> - Địa bàn: thuộc các huyện Hương Khê và Hương Sơn của tỉnh Hà Tĩnh, sau đó lan rộng ra nhiều tỉnh khác - Lãnh đạo: Phan Đình Phùng, Cao Thắng. *. Diễn biến - Từ năm 1885 đến năm 1889, nghĩa quân xây dựng lực lượng, luyện tập quân đội, rèn đức vũ khí. - Từ năm 1889 đến năm 1895 khởi nghĩa bước vào giai đoạn quyết liệt, đẩy lùi nhiều cuộc càn
---	--

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập Sau khởi nghĩa Hương Khê phong trào yêu nước dưới ngọn cờ Cần Vương, chịu ảnh hưởng của hệ tư tưởng phong kiến đã hoàn toàn thất bại. Phong trào yêu nước Việt Nam chuyển qua một giai đoạn mới.	quét của địch. Sau khi Phan Đình Phùng hi sinh, cuộc khởi nghĩa dần tan rã. + Giống: - Đều do các văn thân sĩ phu lãnh đạo. - Mục đích: Giúp vua. - Tinh thần chiến đấu dũng cảm. - Đều thất bại. + Khác - Cuộc khởi nghĩa được xây dựng tổ chức hết sức chặt chẽ và quy củ. - Thời gian tồn tại lâu dài, địa bàn hoạt động rộng lớn và là cuộc khởi nghĩa gây cho TD Pháp nhiều thiệt hại nhất.
---	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG (15phut)

- a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về
- b) *Nội dung:* GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.
- c) *Sản phẩm:* trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;
- d) *Tổ chức thực hiện:*

GV Tổ chức cho các nhóm hoàn thành bảng thống kê theo mẫu

Tên cuộc khởi nghĩa	Thời gian tồn tại	Lãnh đạo	Đặc điểm nổi bật
Bãi Sậy			
Ba Đình			

Hương Khê			
------------------	--	--	--

2.Lý giải vì sao phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta mặc dù diễn ra liên tục, sôi nổi nhưng cuối cùng vẫn bị thất bại. Bài học lịch sử được rút ra từ các phong trào là gì?

Dự kiến sản phẩm

1

Tên cuộc khởi nghĩa	Thời gian tôn tại	Lãnh đạo	Đặc điểm nổi bật
Bãi Sậy	9 năm	Đinh Gia Quế sau đó Nguyễn Thiện Thuật	● Dựa vào vùng lau sậy um tùm và đầm lầy ở Hưng yên để xây dựng căn cứ ● Áp dụng chiến thuật đánh du kích
Ba Đình	1 năm	Phạm Bành, Đinh Công Tráng	● Dựa vào địa hình ba làng Mậu Thịnh, Thượng Thọ, Mĩ Khê (Thanh Hoá) để xây dựng căn cứ.
Hương Khê	10 năm	Phan Đình Phùng, Cao Thắng	● 1885-1888: thời kỳ tổ chức, huấn luyện, xây dựng công sự, rèn đúc vũ khí. ● 1888-1895: thời kỳ chiến đấu ác liệt.

2. Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta mặc dù diễn ra liên tục, sôi nổi nhưng cuối cùng vẫn bị thất bại vì: Các cuộc khởi nghĩa không phát triển rộng trên toàn dân, chỉ diễn ra một số nơi lẻ tẻ nên không tập hợp được sức mạnh đoàn kết của nhân dân, đa số các cuộc khởi nghĩa đều mang tính tự phát. Ngoài ra, sự lãnh đạo của các cuộc khởi nghĩa còn non kém, so sánh lực lượng và vũ khí chúng ta đều thua kém và lạc hậu hơn...

Bài học lịch sử được rút ra từ các phong trào là:

- Phải có sự liên kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân yêu nước
- Phải có đường lối đúng đắn, phù hợp với hoàn cảnh

Các phong trào yêu nước phải luôn ở thế chủ động và tự giác...

Ngày soạn:

Ngày giảng:

**Tiết 42, Bài 27: KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI THẾ
KỈ XIX**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Giúp HS biết được phong trào nông dân Yên Thế: thời gian tồn tại, diễn biến, nguyên nhân thất bại, ý nghĩa.

2. Năng lực:

Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, so sánh, nhận xét, đánh giá, thực hành bộ môn lịch sử, vận dụng liên hệ kiến thức lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra

3. Phẩm chất

- Giáo dục cho các em lòng yêu nước biết ơn những anh hùng dân tộc.
- Nhận thấy rõ khả năng cách mạng to lớn, có hiệu quả của nông dân Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- **GV:** Máy tính, Giáo án, sách giáo khoa, các tư liệu liên quan đến bài dạy Lược đồ khởi nghĩa Yên Thế
- **HS:** Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi....

III. Tiến trình dạy học

1. Ổn định lớp

2. Kiểm tra bài cũ (5 phút)

? Trình bày những nét chính của cuộc khởi nghĩa Hương Khê? Giải thích khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương?

- Dự kiến sản phẩm

- Địa bàn: huyện Hương Khê và Hương Sơn thuộc tỉnh Hà Tĩnh.

- Lãnh đạo: Phan Đình Phùng, Cao Thắng.

- Diễn biến:

+ Từ 1885 đến 1889, nghĩa quân xây dựng lực lượng, luyện tập quân đội, rèn đúc vũ khí.

+ Từ 1889 đến 1895, khởi nghĩa bước vào giai đoạn quyết liệt, đẩy lùi nhiều cuộc càn quét của địch. Sau khi Phan Đình Phùng hi sinh, cuộc khởi nghĩa dần dần tan rã.

* Giải thích:

- Về thời gian: Tồn tại dài nhất trong các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương: 10 năm.

- Về địa bàn hoạt động: 4 tỉnh bắc Trung Kỳ: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.

- Về tổ chức, trang – thiết bị quân sự: Về tổ chức: chia làm 4 căn cứ lớn với 15 quân thứ.

Về trang thiết bị quân sự: cùng kiểu trang phục, được xây dựng công sự, rèn – đúc – chế tạo vũ khí (đặc biệt là súng trường và chông...)

- Về phương thức tác chiến: Dựa vào địa hình hiểm trở, đánh du kích, sử dụng phương thức tác chiến linh hoạt....

3. Bài mới

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu: Giúp học sinh biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được. Sau đó đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b.Nội dung: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) Sản phẩm học tập: trả lời sơ lược hiểu biết về khởi nghĩa Yên Thế

d) Cách thức tiến hành hoạt động:

Gv nhận xét câu trả lời của HS sau đó lồng ghép vào việc dẫn dắt bài mới: Cùng với phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX, phong trào tự vệ vũ trang kháng Pháp của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX đã gây cho thực dân Pháp không ít khó khăn, điển hình nhất là cuộc khởi nghĩa Yên Thế (tồn tại gần 30 năm). Hôm nay, chúng ta tìm hiểu về khởi nghĩa Yên Thế.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

* Hoạt động 1. I. Khởi nghĩa Yên Thế (20p)

a) *Mục tiêu:* Biết được nguyên nhân, trình bày diễn biến theo lược đồ và kết quả, ý nghĩa của KN Yên Thế.

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện:*

HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC	Nội dung kiến thức								
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV: dùng lược đồ xác định vị trí Yên Thế, giới thiệu địa hình, phong thổ, vị trí, con người của vùng đất này. - GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau: ? Vì sao nổ ra cuộc KN yên Thế? - GV hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê 3 giai đoạn của cuộc khởi nghĩa. <table><tr><th>Giai đoạn</th><th>Sự kiện chính (nội dung)</th></tr><tr><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td></tr></table> ? GV trình chiếu lược đồ H96. Lược đồ căn cứ Yên Thế-> yêu cầu HS trình bày lại diễn biến trên lược đồ. ? Nhận xét về cuộc KN Yên Thế (thời gian, tính chất, nguyên nhân thất bại) GV cho HS quan sát hình 97 và nhận xét về vai trò của Hoàng Hoa Thám đối với cuộc khởi nghĩa Yên Thế.	Giai đoạn	Sự kiện chính (nội dung)							1. Nguyên nhân - Kinh tế nông nghiệp sa sút, đời sống nông dân vô cùng khó khăn. - Khi Pháp thi hành chính sách bình định, cuộc sống bị vi phạm. -> Nhân dân Yên Thế đã đứng lên đấu tranh. 2. Diễn biến - Giai đoạn 1884-1892, nhiều toán nghĩa quân hoạt động riêng rẽ dưới sự chỉ huy của Đề Năm. - Giai đoạn 1893-1908, nghĩa quân vừa xây dựng, vừa chiến đấu dưới sự chỉ huy của Đề Thám. - Giai đoạn: 1909-1913, Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế, lực lượng nghĩa quân hao mòn. Ngày 10-2-1913, Đề Thám bị sát hại . Phong trào tan rã.
Giai đoạn	Sự kiện chính (nội dung)								

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - Đại diện nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. - GV cho học sinh xem một đoạn phim tư liệu về KN Yên Thế. GV sơ kết bài: Mặc dù thất bại, phong trào nông dân Yên Thế vẫn có ý nghĩa vô cùng to lớn. Cuộc khởi nghĩa thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của giai cấp nông dân. Góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp.	3. Nguyên nhân thất bại, ý nghĩa - Nguyên nhân thất bại: do Pháp lúc này còn mạnh, cấu kết với phong kiến lực lượng nghĩa quân còn mỏng và yếu. Cách thức tổ chức và lãnh đạo còn nhiều hạn chế. - Ý nghĩa: Cuộc khởi nghĩa thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của giai cấp nông dân. Góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp.
---	--

II. Phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi

a) *Mục tiêu:* Biết được phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân miền núi

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Cách thức tiến hành hoạt động*

HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC	Nội dung kiến thức
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập	- Vùng trung du và miền núi là nơi thực dân Pháp tiến hành bình định muộn hơn. Phong trào

GV yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi: /?Nêu tên một số cuộc khởi nghĩa chống Pháp của đồng bào miền núi chuối thế kỷ XIX ? Em có nhận xét gì về phong trào kháng chiến chống Pháp của đồng bào miền núi Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - Đại diện nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. - GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh	kháng chiến ở đây bùng nổ sau đồng bằng nhưng lại tồn tại bền bỉ và kéo dài. + Ở Nam Kì, nhân dân các dân tộc thiểu số như người Thượng, Khơ-me, Xtiêng,... đã sát cánh cùng người Kinh đánh Pháp ngay từ giữa thế kỉ XIX. + Ở Tây Nguyên, các tù trưởng như Nơ-trang Gư, Ama Con, Ama Giơ-hao,... đã kêu gọi nhân dân rào làng chiến đấu. + Ở vùng Tây Bắc, đồng bào dân tộc Thái, Mường, Mông,... đã tập hợp dưới ngọn cờ của Nguyễn Quang Bích, Nguyễn Văn Giáp, lập căn cứ kháng Pháp ở Lai Châu,... - Phong trào chống Pháp ở miền núi nổ ra kịp thời, phát triển mạnh mẽ, được duy trì tương đối lâu dài, đã trực tiếp góp phần làm chậm quá trình xâm lược và bình định của thực dân Pháp.
---	---

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

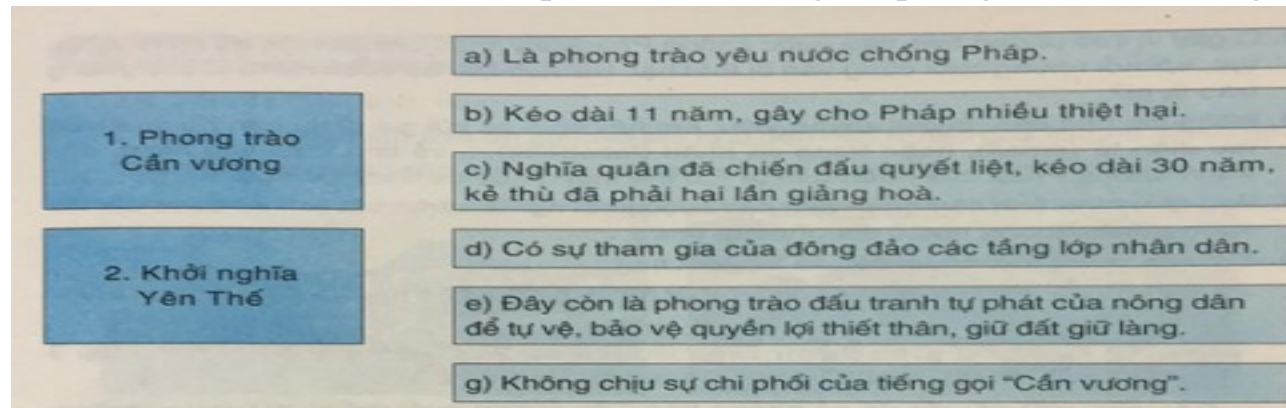
b) *Nội dung*: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) *Sản phẩm*: trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

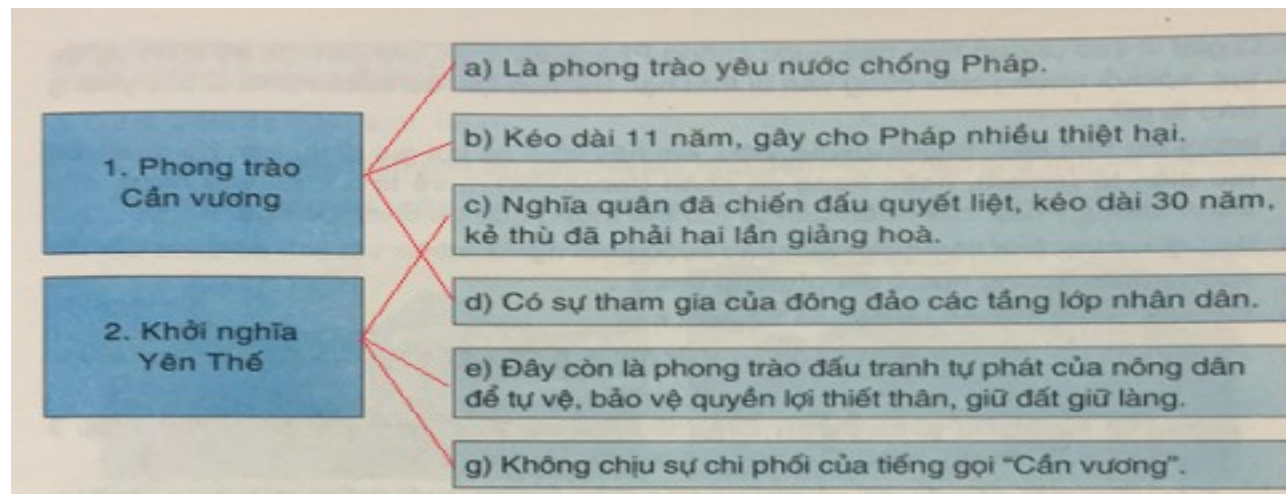
d) *Tổ chức thực hiện*:

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi . Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

? Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải sao cho đúng với phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế



Bài làm:



***HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG**

- Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng
- Phương thức tiến hành: câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới.

1. Giới thiệu những nhân vật lịch sử từng tham gia phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế được đặt tên cho các đường phố và trường học mà em biết

Gợi ý: Một số nhân vật lịch sử từng tham gia phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế được đặt tên cho các đường phố và trường học mà em biết là:

- Tôn Thất Thuyết
- Hoàng Hoa Thám
- Phan Đình Phùng
- Đinh Công Tráng

* Giao nhiệm vụ cho HS

- Về nhà học bài cũ.
- Chuẩn bị bài sau "Trào lưu cải cách Duy Tân ở Việt Nam nửa cuối TK XIX", trả lời các câu hỏi trong SGK.

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 43, Bài 28: TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX

I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức: HS cần nắm nước

- Nguyên nhân dẫn đến phong trào cải cách duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX
- Nội dung cải cách duy tân và nguyên nhân vì sao những cải cách này không được thực hiện.
- Ý nghĩa cải cách duy tân

3.Năng lực :

- Năng lực chung : giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ , sáng tạo .

- Năng lực chuyên biệt : tái tạo kiến thức , xác định mối quan hệ giữa các sự kiện.

2.Phẩm chất:

- Lòng yêu nước , chăm chỉ, tự tin

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC

- Tài liệu về các nhân vật lịch sử: Nguyễn Trường Tộ

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

HD1 : *Kiểm tra 15 phút* : Trình bày nguyên nhân bùng nổ và những nét diễn biến chính của khởi nghĩa nông dân Yên Thế?

Đáp án và thang điểm chấm: Mỗi ý trả lời đúng được 2 điểm:

Nguyên nhân bùng nổ:

- Kinh tế nông nghiệp sa sút, đời sống nông dân vùng đồng bằng Bắc kì vô cùng khó khăn, một bộ phận phải phiêu tán lên Yên Thế, họ sẵn sàng đấu tranh bảo vệ cuộc sống của mình.
- Khi Pháp tho hành chính sách bình định, cuộc sống bị xâm phạm, nhân dân Yên Thế đứng dậy đấu tranh.

Diễn biến:

- Giai đoạn 1884 – 1892: nhiều toán nghĩa quân hoạt động riêng rẽ dưới sự chỉ huy của thủ lĩnh Đề Năm.
- Giai đoạn 1893 – 1908: nghĩa quân vừa xây dựng vừa chiến đấu dưới sự chỉ huy của Đề Thám.
- Giai đoạn 1909 – 1913 Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế, lực lượng nghĩa quân hao mòn...Ngày 1/2/1913 Đề Thám bị sát hại. Phong trào tan rã.

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: 3 phút

a, *Mục tiêu:* Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết về Sự xuất hiện các đề nghị cải cách trong hoàn cảnh nước ta lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng

b.*Nội dung:* HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) *Sản phẩm học tập:* Xác định được tình trạng khủng hoảng KT-CT-XH của nước ta cuối thế kỷ XIX

d) *Cách thức tiến hành hoạt động:*



Cho HS quan sát hai hình trên và nêu vấn đề.

Cho HS nhắc lại hoàn cảnh nước ta cuối thế kỉ XIX

- Dự kiến sản phẩm:

Nửa cuối TK XIX, tình hình nước ta có nhiều biến động lớn: Khủng hoảng KT- chính trị-XH.... trầm trọng. TD Pháp xâm lược hòng biến nước ta thành thuộc địa để vơ vét, bóc lột dân ta. Trong hoàn cảnh LS đầy biến động ấy, xuất hiện nhiều đề nghị cải cách nhằm cải thiện tình hình. Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về những cải cách này ra sao nhé.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

I. Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX: (5 p)

a) *Mục tiêu*: nhận biết và ghi nhớ Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX

b) *Nội dung*: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm*: trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện*:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung kiến thức cần đạt
-------------------------------------	----------------------------

B1: Các nhóm trong lớp : Tìm hiểu về tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX ? B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành. B3: Cho lần lượt 2 nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả 2 nhóm trên đã trình bày. GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. (-Chính trị: Nhà Nguyễn vẫn thực hiện chính sách nội trị, ngoại giao lạc hậu, bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương mục ruỗng. -Kinh tế: Nông nghiệp, thủ công nghiệp đình trệ, tài chính kiệt quệ -Xã hội: Nhân dân đói khổ, mâu thuẫn xã hội sâu sắc dẫn đến nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra.) => Đây cũng chính là bối cảnh cho các trào lưu cải cách duy tân ra đời.	1. Chính trị: 2.Kinh tế: SGK 3. Xã hội: => Đây cũng chính là bối cảnh cho các trào lưu cải cách duy tân ra đời.
--	--

II.Những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX (10 phút)

a) *Mục tiêu:* nhận biết và ghi nhớ Động cơ, những sĩ phu tiêu biểu, nội dung chính của cải cách

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên về động cơ và nội dung các đề nghị cải cách

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung kiến thức cần đạt
B1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV chia nhóm thảo luận - Nhóm chẵn: Động cơ dẫn tới cải cách. - Nhóm lẻ: Những sĩ phu tiêu biểu, nội dung chính của cải cách. B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành. B3: Cho nhóm chẵn- lẻ lần lượt lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả nhóm trên đã trình bày. GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. (- 1868: Trần đình Túc và Ng Huy Tế -1872: Viện thương bạc - 1863 -> 1871: Ng Trường Tộ với 30 bản điều trần. - 1877 và 1882: Ng Lộ Trạch dâng 02 bản “Thời vụ sách” lên vua.)	1. Động cơ - Trước tình trạng đất nước ngày càng khốn đốn. - Xuất phát từ lòng yêu nước thương dân, muốn cho nước nhà giàu mạnh. 2. Nội dung: SGK

III. Kết cục của các đề nghị cải cách (5 phút)

a) *Mục tiêu:* trình bày kết cục và ý nghĩa của các đề nghị cải cách

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung kiến thức cần đạt
B1: Chuyển giao nhiệm vụ - Nhóm chẵn: Kết cục của các đề nghị cải cách. - Nhóm lẻ: Ý nghĩa của các đề nghị cải cách B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành. B3: Cho nhóm chẵn- lẻ lần lượt lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả nhóm trên đã trình bày. GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.	1. Kết cục - Những đề nghị cải cách không thực hiện được. Vì: + Các cải cách còn mang tính lẻ tẻ, rời rạc, chưa xuất phát từ cơ sở bên trong. + Do triều đình nhà Nguyễn bảo thủ. 2. Ý nghĩa - Tấn công vào tư tưởng bảo thủ - Phản ánh trình độ nhận thức mới của những người việt nam hiểu biết thức thời. - Góp phần cho sự ra đời của trào lưu Duy tân đầu thế kỉ XX

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5 phút)

a) Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về các đề nghị cải cách

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) Sản phẩm: trả lời câu hỏi trắc nghiệm thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d) Tổ chức thực hiện:

- Phương thức tiến hành: Hs trả lời nhanh các câu hỏi trắc nghiệm:

Câu 1. Tình hình kinh tế, xã hội Việt Nam những năm 60 của thế kỉ XIX như thế nào?

A. Kinh tế, xã hội khủng hoảng nghiêm trọng.

- B. Nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp đình trệ.
- C. Tài chính cạn kiệt, nhân dân đói khổ.
- D. Mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn dân tộc gay gắt.

Câu 2. Vào những năm 60 của thế kỉ XIX, trong khi thực dân Pháp ráo riết mở rộng chiến tranh xâm lược, triều đình Huế đã thực hiện chính sách gì?

- A. Thực hiện chính sách cải cách kinh tế, xã hội.
- B. Thực hiện chính sách cải cách duy tân.
- C. Thực hiện chính sách ngoại giao mở cửa.
- D. Thực hiện chính sách nội trị, ngoại giao lỗi thời, lạc hậu.

Câu 3. Trước tình hình khó khăn của đất nước những năm cuối thế kỉ XIX, một yêu cầu đặt ra đó là:

- A. Thay đổi chế độ xã hội hoặc cải cách xã hội cho phù hợp.
- B. Cải cách duy tân đất nước.
- C. Thực hiện chính sách đổi mới đất nước.
- D. Thực hiện chính sách canh tân đất nước.

Câu 4. Từ năm 1863 đến 1871, Nguyễn Trường Tộ gửi lên triều đình bao nhiêu bản điều trần?

- A. 25 bản. B. 30 bản. C. 35 bản. D. 40 bản.

Câu 5. Năm 1877 và 1882, Nguyễn Lộ Trạch dâng vua Tự Đức 2 bản “Thời vụ sách”, đề nghị cải cách vấn đề gì?

- A. Chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.
- B. Đẩy mạnh khai khẩn ruộng hoang và khai thác mỏ.
- C. phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.
- D. Chấn chỉnh bộ máy quan lại, cải tổ giáo dục.

Câu 6. Năm 1868, Trần Đình Túc và Nguyễn Huy Tế xin mở cửa biển nào để thông thương?

- A. Cửa biển Hải Phòng. B. Cửa biển Trà Lí (Nam Định).
- C. Cửa biển Thuận An (Huế). D. Cửa biển Đà Nẵng.

Câu 7. Lí do cơ bản nào khiến các đề nghị cải cách không thể trở thành hiện thực?

- A. Chưa hợp thời thế.
- B. Rập khuôn hoặc mô phỏng nước ngoài.

- C. Điều kiện nước ta có những điểm khác biệt.
- D. Triều đình bảo thủ, cự tuyệt, đối lập với mọi sự thay đổi.

Câu 8. Ý nghĩa lịch sử quan trọng nhất của những tư tưởng cải cách cuối thế kỉ XIX?

- A. Đã gây được tiếng vang lớn.
- B. Phản ánh một nhu cầu thực tại khách quan của xã hội.
- C. Tấn công vào những tư tưởng lỗi thời, bảo thủ đang cản trở, bước tiến hoá của dân tộc.
- D. Góp phần vào sự chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào Duy Tân đầu thế kỉ XX.

Câu 9. “Bộ máy chính quyền TW đến địa phương mục ruỗng, nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp đình trệ, tài chính cạn kiệt đời sống nhân dân vô cùng khó khăn. Mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn giữa dân tộc ngày càng gay gắt”. Đó là tình hình Việt Nam vào thời gian nào?

- A. Cuối thế kỉ XVIII B. Đầu thế kỉ XIX C. Giữa thế kỉ XIX D. Cuối thế kỉ XIX

Câu 10. Trước tình hình đất nước ngày càng nguy khốn, đồng thời xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân, muốn cho nước nhà giàu mạnh, một số quan lại, sĩ phu yêu nước đã mạnh dạn đề nghị gì với nhà nước phong kiến?

- A. Đổi mới công việc nội trị B. Đổi mới nền kinh tế, văn hoá.
- C. Đổi mới công việc nội trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá.
- D. Đổi mới chính sách đối ngoại.

3.4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (3 phút)

- **Mục tiêu:** HS tìm hiểu cải cách cuối thế kỉ XIX ở nước ta lại thất bại, nhưng công cuộc Duy tân Minh trị ở Nhật Bản năm 1868 lại thành công

- **Phương thức tiến hành:** Hs trả lời câu hỏi sau: có thể cho HS về nhà làm bài: Vì sao cải cách cuối thế kỉ XIX ở nước ta lại thất bại, nhưng công cuộc Duy tân Minh trị ở Nhật Bản năm 1868 lại thành công?

- **Dự kiến sản phẩm:**

5. Dặn dò: Hs về nhà nghiên cứu trả lời các câu hỏi trong sách GK và học từ bài 24 đến bài 28 để tuần ôn tập

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 44: Ôn tập

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức : Giúp học sinh:

- + Hệ thống lại một số kiến thức trong tâm của chương I phần lịch sử Việt Nam thông qua một số bài tập.
- + Rèn kĩ năng làm việc với lược đồ, phân tích, so sánh, đối chiếu, tổng hợp các sự kiện lịch sử.
- + Giáo dục lòng biết ơn những vị anh hùng dân tộc.

2. Năng lực:

- Năng lực chung : giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ , sáng tạo .
- Năng lực chuyên biệt : tái tạo kiến thức , xác định mối quan hệ giữa các sự kiện.

3. Phẩm chất:

- Lòng yêu nước, chăm chỉ, tự tin

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

* Học sinh: Chuẩn bị đồ dùng học tập, SGK, SBT và vở ghi bài

* Giáo viên: Giáo án, sgk, SGV, bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

<u>HD CỦA GV – HS</u>		<u>NỘI DUNG</u>
- Hãy điền tiếp các sự kiện ở cột bên phải để tương ứng với thời gian ở cột bên trái: Gv gọi từng hs lên điền vào từng mốc thời gian		<u>1. Bài Tập 1:</u>
Thời gian	Sự kiện	
1-9-1858	Pháp nổ súng xâm lược bán đảo Sơn Trà. Nguyễn Tri Phương cùng quân TĐ anh dũng chống trả.	
1859	Pháp tấn công Gia Định, quân TĐ chống cự yếu ớt, nhanh chóng tan rã	
1861		

1867	
1873	
1874	
1882	
1883	
1884	
1885	
1913	

- Em hãy nhận xét về thái độ và hành động của triều đình Huế trước nạn ngoại xâm?	<u>2. Bài tập 2:</u> - Thái độ của triều đình không kiên quyết chống giặc, TĐ sợ dân hơn là sợ giặc. - Thái độ hèn nhát bạc nhược thể hiện qua những việc làm của TĐ, đi từ đầu hàng từng bước đến đầu hàng toàn bộ. - Bán từng bộ phận đến bán toàn bộ đất nước ta cho thực dân Pháp bằng nội dung bốn bản hiệp ước mà triều đình đã kí với thực dân Pháp. - Trách nhiệm để mất nước ta cho thực dân Pháp thuộc về TĐ nhà Nguyễn.
<u>3. Hướng dẫn học sinh ôn tập</u> Câu 1: Em hãy nêu diễn biến của khởi nghĩa Yên Thế ? Câu 2: Triều đình nhà Nguyễn đã kí với thực dân Pháp mấy bản hiệp ước? Em hãy nêu tên và thời gian kí kết các bản hiệp ước đó? Câu 3: Tại sao thực dân Pháp xâm lược nước ta?	

Câu 4: Nêu nội dung của 4 bản hiệp ước mà triều đình Huế đã kí với thực dân Pháp và nhận xét

Câu 5: Trình bày những hiểu biết của em về cuộc khởi nghĩa Hương Khê?

Câu 6: Những điểm khác của khởi nghĩa Yên Thế với các phong trào đấu tranh chống Pháp cùng thời?

- Về nhà làm các bài tập trong VBT lịch sử 8
- Ôn tập theo những nội dung đã hướng dẫn
- Tiết sau kiểm tra viết 1 tiết

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 45 KIỂM TRA GIỮA KỲ

I. Mục tiêu:

1, Kiến thức: Đánh giá khả năng ghi nhớ và phân tích được những kiến thức cơ bản về giai đoạn lịch sử Việt Nam từ 1858 đến đầu thế kỉ XX

Cụ thể: - Xác định được các sự kiện, nhân vật lịch sử

- Trình bày được quá trình thực dân Pháp xâm lược nước ta, cũng như phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta

- Giải thích được nguyên nhân cuộc kháng chiến chưa dành được thắng lợi đánh giá quá trình chống Pháp của nhân dân ta, thái độ của triều đình Huế

2, Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng khái quát vận dụng kiến thức cơ bản vào làm bài

3, Thái độ: HS có thái độ đúng đắn trong làm bài, học tập

II. Chuẩn bị:

GV: Đề, đáp án, biểu điểm

HS: Ôn tập phần lịch sử VN từ 1858- đầu XX

II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA: -TN - TL

THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Tên chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Cộng
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Cuộc kháng chiến chống Thực dân pháp từ năm 1858 đến 1884	Xác định được các sự kiện, nhân vật lịch sử		Trình bày được quá trình thực dân Pháp xâm lược nước ta		Giải thích được nguyên nhân cuộc kháng chiến chưa dành được thắng lợi, đánh giá quá trình công Pháp của nhân dân ta		Đánh giá được thái độ của triều đình Huế		
Câu Điểm	10			½		½	2		
	2,5			1.5		1.5	1		
Phong trào kháng chiến	-Xác định được		Trình bày được diễn		Lý giải được các phong		-		

chống Pháp trong những năm cuối thế kỷ XIX	nguyên nhân - Xác định được các nhân vật lịch sử		biến		trào tiêu biểu				
Câu Điểm	2 0,5			1/2 1.5		1/2 1.5			
Câu Điểm	12 3			1 3		1 3	2 1		TN: 14: 4điểm TL: 2 6 điểm
Tỉ lệ	60				40				

I. Trắc nghiệm (4điểm)

Câu 1 (3 điểm) Hãy khoanh tròn vào chỉ một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

1. Thực dân Pháp bắt đầu nổ súng tiến hành xâm lược Việt Nam vào ngày:

A. 1/8/1858. B. 5/8/1858 C. 25/8/1858. D.1/9/1858.

2. Mục tiêu tấn công đầu tiên của Thực dân Pháp vào nước ta là:

A. Thuận An. B. Gia Định. C. Đà Nẵng D.Hà Nội

3. Triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất vào

A. 24/2/1859 B. 24/2/1861. C. 5/6/1862. D.6/5/1862

4. Đứng đầu phái chủ chiến trong triều đình Huế là:

A. Vua Hàm Nghi . B. Tôn Thất Thuyết. C. Phan Đình Phùng. D. Nguyễn Thiện Thuật.

5. Câu nói: “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là của
A. Trương Định. B. Phan Tôn. C. Nguyễn Đình Chiểu. D. Nguyễn Trung Trực.
6. Tại trận Cầu Giấy lần thứ nhất, chỉ huy quân Pháp bị tiêu diệt là
A. Đuy - puy. B. Ri-vi-e. C. Gác-ni-ê. D. Hác-măng.
7. Người chỉ huy cuộc phản công quân Pháp tại kinh thành Huế là
A. vua Hàm Nghi. B. Tôn Thất Thuyết. C. Nguyễn Thiện Thuật. D. Phan Đình Phùng.
8. Sự kiện đánh dấu mở đầu phong trào Cần vương là
A. khởi nghĩa Ba Đình bùng nổ. B. khởi nghĩa Bãi Sậy bùng nổ.
C. khởi nghĩa Hương Khê bùng nổ. D. “Chiếu Cần vương” được ban bố.
9. Khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp lấy cớ là
A. bảo vệ đạo Gia-tô. B. mở rộng thị trường buôn bán.
C. “khai hóa văn minh” cho nhân dân Việt Nam.
D. nhà Nguyễn tấn công các tàu buôn của Pháp trên Biển Đông.
10. Trước thái độ chống Pháp một cách yếu ớt của quân triều đình tại Gia Định, nhân dân địa phương đã
A. sơ tán khỏi Gia Định. C. tham gia cùng quân triều đình đánh giặc.
B. tự động nổi dậy đánh giặc. D. nổi dậy chống cả quân Pháp và quân triều đình.
11. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại kinh thành Huế là
A. thực dân Pháp tìm mọi cách tiêu diệt phái chủ chiến trong triều đình Huế.
B. phái chủ hòa trong triều đình Huế đứng về phía Pháp, cô lập phái chủ chiến.
C. quân Pháp ra lệnh bắt vua Hàm Nghi để đưa đi đày ở An-giê-ri.
D. quân Pháp ra lệnh bắt giam Tôn Thất Thuyết .
12. Vị thủ lĩnh có uy tín nhất của phong trào nông dân Yên Thế trong những năm 1884 - 1892 là
A. Nguyễn Thiện Thuật. B. Phan Đình Phùng. C. Đề Năm. D. Đề Thám.

Câu 2 (1điểm): Cho các cụm từ (từng bước, hoàn toàn, kiên quyết, đường lối) điền tiếp vào chỗ trống để hoàn thành nội dung sau:

A. Từ năm 1858 đến năm 1884 là quá trình Triều đình Huế đi từ đầu hàng.....đến đầu hàng..... trước Thực dân Pháp.

B. Khi Thực dân Pháp bắt đầu xâm lược thì Triều đình Huế có tổ chức kháng chiến nhưng thiếu sự..... không cósáng suốt, linh hoạt.

II. TƯ LUẬN (6đ)

Câu 1: Phong trào Cần Vương bùng nổ và lan rộng như thế nào? Nêu các phong trào tiêu biểu đã học.(3đ)

Câu 2: Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất như thế nào? Tại sao quân Triều đình đông mà vẫn không thắng được Pháp?. (3đ)

Đề 2

I. Trắc nghiệm (4điểm)

Câu 1 (3 điểm) Hãy khoanh tròn vào chỉ một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

1. Thực dân Pháp bắt đầu nổ súng tiến hành xâm lược Việt Nam vào ngày:

A. 1/8/1858. B. 5/8/1858 C. 25/8/1858. D.1/9/1858.

2. Mục tiêu tấn công đầu tiên của Thực dân Pháp vào nước ta là:

A. Thuận An. B. Gia Định. C. Đà Nẵng D.Hà Nội

3. Triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất vào

A. 24/2/1859 B. 24/2/1861. C. 5/6/1862. D.6/5/1862

4. Đứng đầu phái chủ chiến trong triều đình Huế là:

A. Vua Hàm Nghi . B. Tôn Thất Thuyết. C. Phan Đình Phùng. D. Nguyễn Thiện Thuật.

5. Câu nói: “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là của

A. Trương Định. B. Phan Tôn. C. Nguyễn Đình Chiểu. D. Nguyễn Trung Trực.

6. Tại trận Cầu Giấy lần thứ hai, chỉ huy quân Pháp bị tiêu diệt là

A. Đuy - puy. B. Ri-vi-e. C. Gác-ni-ê. D. Hác-măng.

7. Người chỉ huy cuộc phản công quân Pháp tại kinh thành Huế là

A. vua Hàm Nghi. B. Tôn Thất Thuyết. C. Nguyễn Thiện Thuật. D. Phan Đình Phùng.

8. Sự kiện đánh dấu mở đầu phong trào Cần vương là

A. khởi nghĩa Ba Đình bùng nổ. B. khởi nghĩa Bãi Sậy bùng nổ.

- C. khởi nghĩa Hương Khê bùng nổ. D. “Chiếu Cần vương” được ban bố.
9. Khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp lấy cớ là
A. bảo vệ đạo Gia-tô. B. mở rộng thị trường buôn bán.
C. “khai hóa văn minh” cho nhân dân Việt Nam.
D. nhà Nguyễn tấn công các tàu buôn của Pháp trên Biển Đông.
10. Trước thái độ chống Pháp một cách yếu ớt của quân triều đình tại Gia Định, nhân dân địa phương đã
A. sơ tán khỏi Gia Định. C. tham gia cùng quân triều đình đánh giặc.
B. tự động nổi dậy đánh giặc. D. nổi dậy chống cả quân Pháp và quân triều đình.
11. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại kinh thành Huế là
A. thực dân Pháp tìm mọi cách tiêu diệt phái chủ chiến trong triều đình Huế.
B. phái chủ hòa trong triều đình Huế đứng về phía Pháp, cô lập phái chủ chiến.
C. quân Pháp ra lệnh bắt vua Hàm Nghi để đưa đi đày ở An-giê-ri.
D. quân Pháp ra lệnh bắt giam Tôn Thất Thuyết .
12. Vị thủ lĩnh có uy tín nhất của phong trào nông dân Yên Thế trong những năm 1884 - 1892 là
A. Nguyễn Thiện Thuật. B. Phan Đình Phùng. C. Đề Năm. D. Đề Thám.

Câu 2 (1điểm): Cho các cụm từ (từng bước, hoàn toàn, kiên quyết, đường lối) điền tiếp vào chỗ trống để hoàn thành nội dung sau:

- A. Từ năm 1858 đến năm 1884 là quá trình Triều đình Huế đi từ đầu hàng.....đến đầu hàng..... trước Thực dân Pháp.
- B. Khi Thực dân Pháp bắt đầu xâm lược thì Triều đình Huế có tổ chức kháng chiến nhưng thiếu sự..... không cósáng suốt, linh hoạt.

II. TỰ LUẬN (6đ)

Câu 1: Phong trào Cần Vương bùng nổ và lan rộng như thế nào? Nêu các phong trào tiêu biểu đã học.(3đ)

Câu 2: Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai như thế nào? Quân dân Bắc kỳ đã chống Pháp như thế nào? (3đ)

CHỦ ĐỀ:
**NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM
VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP
TỪ ĐẦU THẾ KỶ XX ĐẾN NĂM 1918**
-----**(3 TIẾT)**-----

Từ tiết: 46 47,48

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết được chính sách chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục của thực dân Pháp.
- Hiểu được mục đích, phương pháp khai thác thuộc địa của thực dân Pháp.
- Biết được những nét chính của sự biến đổi cơ cấu của xã hội Việt Nam ở nông thôn và thành thị dưới sự tác động của cuộc khai thác thuộc địa .
- Hiểu được cơ sở dẫn đến việc hình thành tư tưởng giải phóng dân tộc
- Trình bày được phong trào / hoạt động yêu nước đầu thế kỷ xx

2. Năng lực:

+Năng lực chung: tự học,hợp tác,giải quyết vấn đề, giao tiếp.

+Năng lực chuyên biệt: Năng lực tái hiện lại sự kiện khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và chuyển biến về kinh tế, xã hội Việt Nam.

Năng lực thực hành bộ môn: Khai thác kênh hình,, tư liệu.sử dụng sơ đồ... Phân tích, so sánh . liên hệ thực tiễn...

3. Phẩm chất

- yêu nước, chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

* Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:

Chuẩn bị của giáo viên:

- + Giáo án, tranh ảnh trong SGK.
- + Các tư liệu về cuộc khai thác bóc lột lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897-1914), phong trào yêu nước chống Pháp

đầu thế kỷ XX

+ Giao một số câu hỏi trong bài học mới cho học sinh tìm hiểu trước ở nhà.

Chuẩn bị của học sinh:

+ Đọc trước bài học, tự tìm thông tin trong SGK, sách tham khảo, mạng để trả lời các câu hỏi trong SGK và các câu hỏi giáo viên giao về nhà cho HS tiết trước.

+ Sưu tầm tài liệu có liên quan đến cuộc khai thác bóc lột lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897-1914), tranh ảnh các nhà yêu nước đầu thế kỷ XX

+ Tập thuyết trình trước lớp

III. MÔ TẢ CÁC MỨC ĐỘ NHẬN THỨC VÀ NĂNG LỰC ĐƯỢC HÌNH THÀNH

Nội dung	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp	- Trình bày được, thời gian, mục đích, nội dung, cách tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam	- Giải thích được mục đích thực dân Pháp đẩy mạnh chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất	Vẽ được sơ đồ tổ chức bộ máy cai trị của Pháp ở Đông Dương	Đánh giá tác hại của chính sách khai thác của TDP đối với kinh tế VN như thế nào
Những chuyển biến về kinh tế xã hội	Trình bày được sự phân hóa giai cấp trong xã hội Việt Nam sau cuộc khai thác.	- Lý giải được sự chuyển biến của xã hội Việt Nam do tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt	- Phân tích được địa vị xã hội, thái độ chính trị của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam cuối tk	- Đánh giá được tác động của CTKT thuộc địa của thực dân Pháp đối với nền kinh tế việt Nam

		Nam	XIX- đầu tk XX.	
Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918	- Nêu được thời gian, mục đích, hình thức hoạt động của phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất. - Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Tất Thành sau khi ra đi tìm đường cứu nước.	Giải thích được vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước mới	- So sánh được sự khác nhau giữa các phong trào yêu nước đầu tk XX với phong trào yêu nước cuối tk XIX về mục đích, thành phần lãnh đạo, lực lượng tham gia, hình thức đấu tranh.	Nhận xét được con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có gì mới và khác so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó.

IV.HỆ THỐNG CÂU HỎI

Câu hỏi nhân biết

- 1.Nêu chính sách khai thác của TDP trong các ngành nông nghiệp,công thương nghiệp, giao thông vận tải và tài chính
2. Nêu những chính sách VH - GD của thực dân Pháp ở Việt Nam?
3. Nêu tên các giai cấp tầng lớp mới xuất hiện ở thành thị
- 4.Nêu vài nét về tiểu sử của Nguyễn Tất Thành ?

Câu hỏi thông hiểu

1. Bộ máy cai trị của TDP ở Việt Nam được tổ chức như thế nào?
2. Tổ chức bộ máy nhà nước VN cuối thế kỷ X I X đầu thế kỷ X X có đặc điểm gì?
3. Các chính sách khai thác thuộc đại của thực dân Pháp nhằm mục đích gì?
4. Chính sách VH - GD của Pháp nhằm mục đích gì?

5. Giai cấp địa chủ, quan lại ở nông thôn đầu thế kỉ XX có thay đổi như thế nào? Vì sao? Tình cảnh nông dân như thế nào? Vì sao?
6. Các giai cấp và tầng lớp mới xuất hiện ở thành thị, họ sinh sống và làm việc ở đô thị như thế nào?
7. Những nét chính trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX?
8. Vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước mới?
9. Hành trình cứu nước của Người diễn ra như thế nào?
10. Kết quả những hoạt động của Nguyễn Tất Thành ở nước ngoài?

Câu hỏi vận dụng

1. Tác hại của chính sách khai thác của TDP đối với kinh tế VN như thế nào?
2. Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước Đông Dương đầu thế kỷ XX và rút ra hệ thống chính quyền của Pháp
3. Vì sao đầu thế kỉ XX, đô thị Việt Nam ra đời và phát triển nhanh chóng?..
4. Tại sao các nhà yêu nước lúc bấy giờ muốn noi theo con đường của Nhật Bản?
5. Vẽ sơ đồ về các giai cấp mới trong xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.
6. Lập bảng thống kê về tình hình các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX theo yêu cầu sau: Giai cấp, nghề nghiệp, thái độ chính trị

Câu hỏi vận dụng cao

1. Hãy cho biết các công trình giao thông, kiến trúc từ thời Pháp còn tồn tại ở địa phương em (nếu có). Theo em, phải làm gì để giữ gìn và phát huy các giá trị của công trình đó?
2. Đầu thế kỷ XX Tư tưởng nào có ảnh hưởng đến VN lúc đó? Vì sao ở nước ta xuất hiện xu hướng cứu nước mới?
3. Hiện nay, Đảng và nhà nước ta có những chính sách gì đối với vùng nông thôn? Đô thị hóa đối với nước ta hiện nay đã đem lại hiệu quả gì cho người dân?
4. Chủ trương đưa thanh niên sang Nhật Bản học tập, đào tạo cán bộ trong phong trào Đông Du để lại bài học gì cho việc đưa học sinh, cán bộ đi học tập ở nước ngoài hiện nay?

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Thời điểm	Thời lượng	Nội dung cụ thể	Thiết bị DH, Học liệu
I.Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của TDP (1897-1914)	Dạy học trên lớp Hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm	46	5p	Giới thiệu chủ đề	
			15p	1. Tổ chức bộ máy nhà nước	Sơ đồ bộ máy thống trị của Pháp ở Đông Dương.
			15p	2. Chính sách kinh tế.	
			10p	3. Chính sách văn hóa, giáo dục	
Những chuyển biến về kinh tế xã hội	Dạy học trên lớp Hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm	47	15p	1. Các vùng nông thôn	Hình ảnh nông dân thời Pháp Thuộc
			15p	2. Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới	Hình ảnh công nhân thời pháp thuộc
			15p	3. Xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc	
III.Phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỷ XX đến 1918	Dạy học trên lớp Hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm		15p	1.Phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất: a. Phong trào Đông Du	- Tranh Phan Bội Châu - Tranh lưu học sinh của phong trào Đông du
			15p	b. Đông kinh nghĩa	- Tranh ảnh sỳ phu

	Dạy học trên lớp Hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm	48		thực	trong phong trào đông kinh nghĩa thực
			15p	c. Cuộc vận động Duy tân	
			10p	2 Phong trào yêu nước trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất a. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên(1917)	
			10p	Hoạt động của Nguyễn Tất Thành sau khi đi tìm đường cứu nước	-Bến cảng nhà Rồng nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước - Lược đồ hành trình cứu nước NAQ
			25p	Tổng kết chủ đề	Sơ đồ, bảng biểu liên quan

VI. THIẾT KẾ TIẾN TRÌNH HỌC TẬP

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, *Mục tiêu:* Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết về chính sách khai thác thuộc địa

b. *Nội dung:* HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) *Sản phẩm học tập:*

d) *Cách thức tiến hành hoạt động:*

Lắng nghe giáo viên giới thiệu bài mới

- Sau khi những đợt sóng cuối cùng của phong trào Cần Vương đã lắng xuống, thời kì bình định bằng vũ trang ở nước ta đã chấm dứt. Thực dân Pháp bắt đầu thực hiện chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở nước ta mà thực chất là tăng cường áp bức bóc lột thuộc địa làm giàu cho chính quốc. Chính sách này đã tác động đến mọi mặt kinh tế, chính trị, xã hội nước ta.

- Hôm nay, chúng ta tìm hiểu chủ đề Những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam và phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỷ XX đến năm 1918

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

I. CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA LẦN THỨ NHẤT CỦA THỰC DÂN PHÁP (1897 – 1914)

a) *Mục tiêu:* Trình bày được bộ máy của Pháp đặt ở Đông Dương và VN; chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp

b) *Nội dung :* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động dạy và học	Kiến thức cơ bản
Mục 1: Tổ chức bộ máy nhà nước ● Mục tiêu: Nắm được bộ máy của Pháp đặt ở Đông Dương và VN ● Phương thức : Hoạt động nhóm ● Tổ chức hoạt động B1: GV chia cả lớp thành 6 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau -Nhóm 1,2 Bộ máy cai trị của TDP ở Việt Nam được tổ chức như thế nào? -Nhóm 3,4:Tổ chức bộ máy nhà nước VN cuối thế kỷ X I X đầu thế kỷ X X có đặc điểm gì?	1. Tổ chức bộ máy nhà nước. - TD Pháp thành lập Liên bang Đông Dương gồm: Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia đứng đầu là viên Toàn quyền người Pháp. - Chia Đông Dương thành 5 kỳ: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Cam-pu-chia và Lào - Chia Việt Nam thành 3 xứ với 3 chế độ khác nhau: Bắc kỳ, Trung kỳ, Nam kỳ

- Nhóm 5,6: Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước Đông Dương đầu thế kỷ XX và rút ra hệ thống chính quyền của Pháp B2. HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi. B3. HS báo cáo thảo luận B4. HS nhận xét , đánh giá kết quả của bạn. -GV bổ sung phần nhận xét , đánh giá kết quả phần thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh - Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho học sinh Mục 2: Chính sách kinh tế ● Mục tiêu: HS nắm được Pháp áp dụng chính sách khai thác . Mục đích chính sách đó. Phương thức: Hoạt động nhóm Tổ chức hoạt động: B1. Chia cả lớp thành 6 nhóm Nhóm 1,2: Nêu chính sách khai thác của TDP trong các ngành nông nghiệp, công thương nghiệp, giao thông vận tải và tài chính Nhóm 3,4: Các chính sách trên của Pháp nhằm mục đích gì? Nhóm 5,6: Tác hại của chính sách khai thác của TDP đối với kinh tế VN như thế nào? B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV theo	2. Chính sách kinh tế. - Nông nghiệp: Cướp đoạt ruộng đất, lập đồn điền - Công nghiệp: Khai thác mỏ (than, kim loại) và đầu tư một số ngành như xi-măng, điện, chế biến gỗ... - Thương nghiệp độc chiếm thị trường, tăng cường các loại thuế. - Giao thông vận tải: xây dựng hệ thống đường bộ, đường sắt để tăng cường bóc lột kinh tế và phục vụ quân sự. * Mục đích khai thác: Vơ vét sức người, sức của của nhân dân Đông Dương.
--	--

dôi HS thực hiện B 3: HS báo cáo , thảo luận B4 HS đánh giá, nhận xét kết quả của bạn GV bổ sung phân tích nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho học sinh. Mục 3: Chính sách văn hóa giáo dục Mục tiêu: HS nắm được chính sách văn hóa giáo dục mà P thực hiện ở VN Phương thức: Hoạt động nhóm Tổ chức hoạt động Chia cả lớp thành 4 nhóm Nhóm 1,2 Nêu những chính sách VH - GD của thực dân Pháp ở Việt Nam? Nhóm 3,4- Chính sách VH - GD của Pháp nhằm mục đích gì? -HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu . GV khuyến khích , hỗ trợ HS làm việc tại các nhóm HS báo cáo thảo luận HS phân tích ,đánh giá, nhận xét kết quả của bạn GV bổ sung phân tích nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho học sinh.	3. Chính sách văn hóa, giáo dục: - Đến năm 1919, Pháp vẫn duy trì chế độ giáo dục của thời phong kiến - +Về sau, Pháp mở một số cơ sở y tế, văn hoá, trường học mới. * Nhằm tạo nên tầng lớp tay sai phục vụ cho công việc cai trị, kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt .
--	---

II. NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ XÃ HỘI VIỆT NAM

a) *Mục tiêu:* Trình bày được sự phân hóa của xã hội Việt Nam

b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm:* trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động dạy và học	Kiến thức cơ bản
Mục 1. Các vùng nông thôn. Mục tiêu: HS nắm được chính sách khai thác của Pháp đã làm xã hội VN thay đổi Phương thức: Hoạt động nhóm Tổ chức hoạt động: B1: GV chia cả lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu sau Nhóm 1,2 - Theo em, giai cấp địa chủ, quan lại ở nông thôn đầu thế kỉ XX có thay đổi như thế nào? Vì sao? Nhóm 3,4 - Tình cảnh nông dân như thế nào? Vì sao? B2: Học sinh đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV đến các nhóm theo dõi B3: HS báo cáo thảo luận B4 HS nhận xét đánh giá kết quả của bạn HS nhóm khác có thể tiến hành chất vấn nhóm bạn qua các câu hỏi. Gv bổ sung phần nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	1. Các vùng nông thôn: - Quan lại địa chủ ngày càng đông thêm, trở thành tay sai của thực dân Pháp. - Nông dân bị bần cùng hoá, sống cơ cực, sẵn sàng tham gia cách mạng.

vụ của HS Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho HS GV chuyển ý Mục 2. Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới Mục tiêu: HS nắm được Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới Phương thức: Hoạt động nhóm B1: Gv chia cả lớp thành 6 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện các yêu cầu - Nhóm 1,2: Vì sao đầu thế kỉ XX, đô thị Việt Nam ra đời và phát triển nhanh chóng?.. Nhóm 3,4 : Các giai cấp và tầng lớp mới xuất hiện ở thành thị? Họ sinh sống và làm việc ở đô thị như thế nào? - Nhóm 5,6: Những nét chính trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX? B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập GV đến các nhóm theo dõi B3: HS báo cáo thảo luận B4. HS nhận xét kết quả của bạn GV bổ sung phần nhận xét , đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của HS Chính xác hóa kiến thức đã hình thành cho HS GV giới thiệu chuyển ý Mục 3 Mục tiêu: Xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân	2. Đô thị phát triển, sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới: - Nhiều đô thị mới xuất hiện và phát triển nhanh. - Một số giai cấp và tầng lớp mới xuất hiện: + Tư sản + Tiểu tư sản thành thị. + Công nhân. 3. Xu hướng mới trong cuộc vận động giải
---	---

tộc Phương thức: Hoạt động nhóm B1. Chia cả lớp thành 8 nhóm và giao nhiệm vụ thực hiện yêu cầu sau Nhóm 1,2:Những nét chính trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta cuối thế kỷ 19? Nhóm 3,4:Tư tưởng nào có ảnh hưởng đến VN lúc đó Nhóm 5,6 Vì sao đầu TK XX, ở nước ta xuất hiện xu hướng cứu nước mới? Nhóm 7,8: Tại sao các nhà yêu nước lúc bấy giờ muốn noi theo con đường của Nhật Bản? B2 HS đọc SGK thực hiện yêu cầu GV đến các nhóm theo dõi B3 HS báo cáo thảo luận B4.HS nhận xét, đánh giá kết quả của bạn GV bổ sung phần nhận xét đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS Chính xá hóa kiến thức đã hình thành cho HS.	phóng dân tộc: - Đầu thế kỷ XX, các tư tưởng dân chủ tư sản châu Âu, truyền vào nước ta qua sách báo của Trung Quốc và con đường TBCN ở Nhật Bản đã tác động vào Việt Nam. - Các trí thức Nho học tiến bộ muốn đi theo con đường dân chủ tự sản để cứu nước. * Xuất hiện xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc.
--	--

III.PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP ĐẦU THẾ KỶ XX ĐẾN NĂM 1918

- a) *Mục tiêu:* Trình bày được phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất
- b) *Nội dung:* Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên
- c) *Sản phẩm :* trả lời được các câu hỏi của giáo viên
- d) *Tổ chức thực hiện:*

<u>Hoạt động dạy và học</u>	<u>Kiến thức cơ bản</u>
-----------------------------	-------------------------

1. Phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất:

* Mục tiêu:

- Học sinh nắm và trình bày được nét chính về phong trào Đông du, những hoạt động của Đông Kinh nghĩa thực, cuộc vận động Duy tân và phong trào chống thuế ở Trung Kỳ .

- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp, nhóm....

- Thời gian: 20 phút

* GV cho học sinh nhận thức về xu hướng dân chủ tư sản

- Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX giúp vua cứu nước thất bại.

- Đầu TK XX, cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất làm cho xã hội Việt Nam chuyển biến. Các đô thị phát triển sự xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới: tư sản, tiểu tư sản

=> Xu thế cứu nước mới đi theo **dân chủ tư sản**

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV Hỏi HS

- **Hoàn cảnh Việt Nam đầu TK XX như thế nào?**

* Sau khi cho HS nắm được hoàn cảnh nước ta đầu thế kỷ XX và GV phân công

1. Phong trào yêu nước trước chiến tranh thế giới thứ nhất

a. Hoàn cảnh:

+ Đầu TK XX, một trào lưu dân chủ tư sản đã tràn vào Việt Nam qua các tân thư của Trung Quốc và sự duy tân tự cường của Nhật Bản.

+ Trong xã hội Việt Nam, một số nhà yêu nước muốn noi gương Nhật, vì Nhật cùng màu da, cùng văn hoá Hán học đi theo con đường TBCN đã có thể lực đánh thắng đế quốc Nga 1905, cho nên có thể nhờ cậy được.

b Các phong trào tiêu biểu

Các phong trào	Phong trào Đông du	Đông Kinh nghĩa thực	Cuộc vận động Duy tân	Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ
Người lãnh đạo				
Chủ trương				

HS thực hiện nhiệm vụ:(hoàn thành nội trong bảng) - Nhóm 1. Phong trào Đông Du (1905-1909) - Nhóm 2. Đông Kinh nghĩa Thục(1907) - Nhóm 3. Cuộc vận động Duy Tân - Nhóm 4. Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ 1908 Bước 2: HS tập trung thảo luận và trình bày sản phẩm Bước 3 HS trình bày nhận xét, bổ sung. Bước 4 GV kết luận: Phong trào đã thể hiện rõ tinh thần cách mạng, yêu nước chống Pháp của nhân dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, nhưng cũng thể hiện rõ thiếu một giai cấp lãnh đạo có năng lực.	Biện pháp				
	Kết quả				

C So sánh:

. *Điểm giống nhau và khác nhau :*

* *Điểm giống nhau :* đều là phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản , do các sĩ phu nho học lãnh đạo .

* *Điểm khác nhau :*

+ *Phong trào Đông Du* do Duy Tân Hội chủ trương :vũ trang chống Pháp giành độc lập dân tộc .

+ *Đông Kinh Nghĩa Thục* ở Hà Nội : bạo động ôn hòa , nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài.

+ *Phong trào Duy Tân ở Trung Kỳ:* vận động cải cách (theo cái mới) và khai dân trí

Nội dung (Dự kiến sản phẩm)				
Các phong trào	Phong trào Đông du	Đông Kinh nghĩa thực	Cuộc vận động Duy tân	Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ
Người	Phan Bội	Lương Văn Can	Phan Châu Trinh,	Phan Châu Trinh,

lãnh đạo	Châu	Nguyễn Quyền	Huỳnh Thúc Kháng	Huỳnh Thúc Kháng
Chủ trương	- Cứu nước bằng khởi nghĩa vũ trang, khôi phục nước Việt Nam độc lập.	.- 3- 1907 thành lập trường Đông Kinh nghĩa thực thành lập tại Hà Nội.	- Vận động, cải cách KT-VH-XH làm cho Việt Nam phát triển giàu mạnh tiến tới giành ĐLDT, cứu nước bằng con đường hoà bình thông qua cải cách XH.	- Chống sưu thuế.
Biện pháp	- Đưa thanh niên đi du học ở Nhật, nhờ Nhật giúp đỡ về vũ khí, lương thực để chống Pháp.	- Thực hiện cuộc vận động cải cách văn hoá, xã hội theo lối tư sản - Lúc đầu hoạt động chủ yếu ở Hà Nội, sau lan rộng ra các tỉnh Bắc Kỳ, lôi cuốn hàng ngàn người tham gia.	- Mở trường học. - Xuất bản sách báo. - Đả phá hủ tục lạc hậu. - Tuyên truyền, vận động lối sống mới. - Mở mang công thương nghiệp, - Đả kích hủ tục phong kiến.	- Đấu tranh trực diện với Pháp, yêu sách cụ thể, quần chúng tham gia đông, mạnh mẽ. - Diễn ra sôi nổi, bắt đầu từ Quảng Nam, sau lan ra khắp Trung Kỳ.
Kết quả	Pháp – Nhật cấu kết, trục xuất những người Việt Nam yêu	- 11/1907 Pháp giải tán Đông Kinh nghĩa thực.	- Thực dân Pháp đàn áp.	Thực dân Pháp thẳng tay đàn áp.

	nước ra khỏi đất Nhật, phong trào tan rã.			
--	--	--	--	--

2. Phong trào yêu nước trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất

a) *Mục tiêu*: Trình bày được vụ mưu khởi nghĩa của binh lính ở Huế và cuộc khởi nghĩa của binh lính ở Thái Nguyên và quá trình cứu nước của Nguyễn Ái Quốc

b) *Nội dung* : Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) *Sản phẩm*: trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d) *Tổ chức thực hiện*:

Hoạt động dạy và học	Kiến thức cơ bản
Mục tiêu: Trình bày được vụ mưu khởi nghĩa của binh lính ở Huế và cuộc khởi nghĩa của binh lính ở Thái Nguyên Phương pháp – kĩ thuật: thảo luận nhóm Phương tiện: Bảng nhóm Thời gian: 10 phút Tổ chức hoạt động: B1: Chuyển giao nhiệm vụ - Nhóm chuẩn: Trình bày nguyên nhân diễn biến vụ khởi nghĩa ở Huế - Nhóm lễ: Trình bày nguyên nhân diễn biến khởi nghĩa binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên	1. Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến: KK HS tự đọc 2. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916) . Khởi nghĩa binh lính & tù chính trị ở Thái Nguyên (1917) a. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916): * <u>Nguyên nhân</u>: - Pháp ráo riết bắt lính sang châu Âu - Binh lính căm phẫn, họ quyết tâm đứng lên đấu tranh - <u>Diễn biến</u> : (SGK /146) b. Khởi nghĩa binh lính & tù chính trị ở Thái Nguyên (1917)

B2: GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời để các nhóm hoàn thành - GV <i>giải thích thêm</i>: Sở dĩ mời vua Duy Tân tham gia là muốn gây thanh thế cho cuộc khởi nghĩa GV giải thích thêm về Lương Ngọc Quyến (SGV/224) B3: Cho nhóm chẵn- lẻ lần lượt lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. B4: Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, đánh giá kết quả nhóm trên đã trình bày. GV bổ sung phần phân tích, nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. Tổ chức cho HS so sánh:	* <u>Nguyên nhân</u>: - Binh lính Thái Nguyên rất căm phẫn chế độ. Họ quyết tâm đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đội Cấn & Lương Ngọc Quyến * <u>Diễn biến</u>: (SGK/ 147) So sánh :Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916) . Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên (1917) : + Giống nhau : lực lượng tham gia đều là binh lính người Việt trong quân đội Pháp , tù chính trị , nhân dân địa phương ; thành phần lãnh đạo là những sĩ phu yêu nước có tư tưởng tiến bộ . + Khác nhau : ở Huế có sự tham gia của Vua Duy Tân
Mục tiêu: Trình bày trên lược đồ bước đầu những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc Phương pháp – kĩ thuật: thảo luận nhóm Phương tiện: Bản đồ hành trình cứu nước của Nguyễn Ái Quốc Thời gian: 10 phút Tổ chức hoạt động: * GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận	3. Những hoạt động của Nguyễn Tất Thành sau khi ra đi tìm đường cứu nước: a. Tiểu sử: - Nguyễn Tất Thành sinh ngày 19/5/1890 tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. - Gia đình và quê hương có truyền thống cách mạng. b. Hoàn cảnh:

(tất cả các nhóm đều thảo luận chung) - Nêu vài nét về tiểu sử của Nguyễn Tất Thành - Vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước mới? + Đất nước bị rơi vào tay Pháp. Nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra nhưng đều bị thất bại, Cách mạng Việt Nam bị bế tắc về đường lối. - Hành trình cứu nước của Người diễn ra như thế nào? - GV giới thiệu H107: Tàu La-tu-sơ Tơ-rê-vin con tàu đưa Người sang Pháp tìm đường cứu nước. - Kết quả những hoạt động của Nguyễn Tất Thành ở nước ngoài? * HS thảo luận nhóm: Hướng đi của Người có gì mới so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó? * GV kết luận: Nguyễn Tất thành là vị cứu tinh của dân tộc, bước đầu hoạt động của Người đã mở ra một chân trời mới cho CMVN.	- Đất nước bị rơi hoàn toàn vào tay Pháp. - Nhiều cuộc khởi nghĩa nổ ra nhưng đều bị thất bại. - CM Việt Nam bị bế tắc về đường lối c. Hoạt động: - Ngày 5/6/1911, Nguyễn Tất Thành chọn con đường sang các nước phương Tây để tìm hiểu kẻ thù, các dân tộc cùng cảnh ngộ. - Qua 6 năm vòng quanh thế giới để tìm hiểu đến năm 1917, Người trở lại Pháp hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. - Tiếp nhận được ảnh hưởng cách mạng tháng Mười Nga, chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở để xác định con đường chân chính cho cách mạng Việt Nam.
--	---

3.3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

b) *Nội dung*: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) *Sản phẩm*: trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d) *Tổ chức thực hiện*:

GV giao nhiệm vụ cho HS (cụ thể hơn) và chủ yếu cho làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

Câu 1. Vẽ Sơ đồ tổ chức bộ máy cai trị của Pháp ở Đông Dương.

Câu 2. Tác hại của chính sách khai thác của TDP đối với kinh tế VN như thế nào?

Câu 3. Nêu chính sách văn hóa giáo dục mà Pháp đã thực hiện ở VN

Câu 4 Lập bảng thống kê về tình hình các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX theo yêu cầu sau:

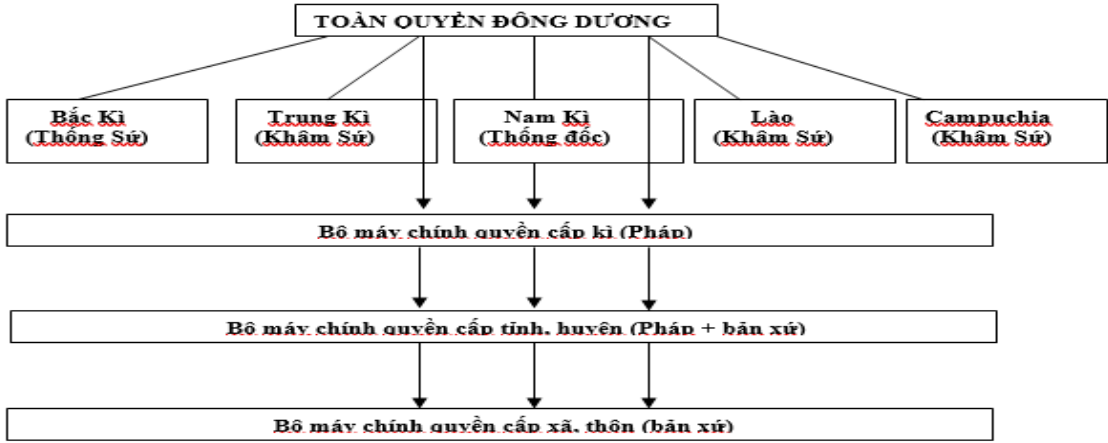
Giai cấp, tầng lớp	Nghề nghiệp	Thái độ chính trị

Câu 5 Lập bảng thống kê các phong trào yêu nước chủ yếu đầu thế kỉ XX theo yêu cầu dưới đây:

Phong trào	Mục đích	Hình thức và nội dung hoạt động chủ yếu

Dự kiến sản phẩm

•Sơ đồ tổ chức bộ máy cai trị của Pháp ở Đông Dương.



Giai cấp, tầng lớp	Nghề nghiệp	Thái độ chính trị
Tư sản	Nhà thầu khoán, đại lí, chủ xí nghiệp, chủ thủ công	Tiềm lực kinh tế họ yếu ớt, họ chỉ muốn có điều kiện làm ăn buôn bán, chưa có ý thức tham gia vào phong trào cách mạng giải phóng dân tộc.
Tiểu tư sản	các chủ xưởng nhỏ và viên chức cấp thấp	Họ có ý thức dân tộc nên tích cực tham gia vào cuộc vận động cứu nước đầu thế kỉ XX.
Công nhân	công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp và nông dân	Họ có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ chống lại bọn địa chủ, đòi cải thiện điều kiện làm việc, tăng lương, giảm giờ làm.

Phong trào	Mục đích	Hình thức và nội dung hoạt động chủ yếu
------------	----------	---

Phong trào Đông du (1905-1909)	Giành độc lập dân tộc, xây dựng xã hội tiến bộ	Bạo động vũ trang để giành độc lập. Cầu viện Nhật Bản
Đông Kinh nghĩa thực (1907)	Giành độc lập, xây dựng xã hội tiến bộ	Truyền bá tư tưởng mới, vận động chấn hưng đất nước
Cuộc vận động Duy Tân ở Trung Kỳ (1908)	Nâng cao ý thức tự cường để đi đến giành độc lập	Mở trường, diễn thuyết, tuyên truyền, đả phá phong tục lạc hậu, bỏ cái cũ, học theo cái mới, cổ động mở mang công thương nghiệp
Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ (1908)	Chống đi phu, chống sưu thuế	Từ đấu tranh hòa bình, phong trào dần thiên về xu hướng bạo động

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG:

*** Mục tiêu:**

- Nhằm vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn.
- HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển kinh tế nước ta và địa phương hiện nay.

*** Tổ chức thực hiện:**

:Nêu câu hỏi cho HS thảo luận.

1. Hiện nay, Đảng và nhà nước ta có những chính sách gì đối với vùng nông thôn? Đô thị hóa đối với nước ta hiện nay đã đem lại hiệu quả gì cho người dân?
2. Chủ trương đưa thanh niên sang Nhật Bản học tập, đào tạo cán bộ trong phong trào Đông Du để lại bài học gì cho việc đưa học sinh, cán bộ đi học tập ở nước ngoài hiện nay?

Gợi ý

Ngày nay, nền kinh tế phát triển mạnh mẽ trên toàn thế giới. Do đó, chính sách đưa học sinh, cán bộ đi học tập nước ngoài rất được chú trọng. Đó là chính sách để chúng ta học hỏi thêm những tiên tiến, công nghệ mới từ bên ngoài để về áp dụng phát triển đất nước.

sản.

Dặn dò:

- Học bài, làm bài tập
- Bài tập: Nêu những đặc điểm giống nhau và khác nhau giữa phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX và cuối thế kỉ XIX.
- Lập bảng thống kê các phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX.(theo mẫu ở sách giáo khoa)

Tiết 49 ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS nắm chắc:

- Lịch sử dân tộc từ giữa thế kỷ XIX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Đặc điểm, diễn biến cơ bản của phong trào đấu tranh vũ trang từ 1895 - 1896.
- Bước chuyển biến của phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX.

2. Phẩm chất: Giúp HS

- Giáo dục lòng yêu nước, ý chí căm thù giặc.
- Trân trọng các tấm gương dũng cảm vì dân vì nước, noi gương học tập cha anh.

3. Năng lực:

- Năng lực chung: năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

- Năng lực chuyên biệt:

- + Năng lực tái hiện tình hình nước Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- + Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh
- + Phân tích, nhận xét, vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống và so sánh với tình hình nước ta hiện nay
- + Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh
- + So sánh, phân tích, nhận xét và vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống trong tình hình nước ta hiện nay.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án word và Powerpoint., máy tính
- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan
- Phiếu học tập.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Đọc trước sách giáo khoa.
- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

V. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Ổn định:

2. Kiểm tra bài cũ: (3 phút)

- Vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước?

3. Bài mới :

3.1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:

*** Mục tiêu:**

Giúp học sinh hình dung được Lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất.

- Phương pháp, kĩ thuật: trực quan, phát vấn.
- Thời gian: 2 phút

*** Phương thức:** GV cho HS quan sát một số hình ảnh đã học xếp theo thứ tự thời gian và nêu câu hỏi để HS trả lời nhanh

*** Dự kiến sản phẩm:** HS trả lời - GV chuẩn bị sẵn đáp án

3.2. HOẠT ĐỘNG ÔN TẬP:

*** Mục tiêu:**

- Học sinh nắm được lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết năm 1918.
- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích tổng hợp, nhóm...
- Phương tiện: Tranh ảnh, tư liệu...
- Thời gian: 30 phút

*** Phương thức:** cho HS thảo luận nhóm bằng cách lập bảng hệ thống kiến thức

Bảng 1: Quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp và cuộc đấu tranh chống xâm lược của nhân dân ta.

Thời gian	Quá trình xâm lược của TD Pháp	Cuộc đấu tranh của nhân dân ta
1-9-1858	Pháp đánh Sơn Trà. Mở màn cuộc xâm lược Việt Nam	Quân ta đánh trả quyết liệt
2-1859	Pháp kéo vào Gia Định	Quân dân ta chặn địch ở đây
2-1862	Pháp chiếm Gia Định, Định Tường, Biên Hoà, Vĩnh Long	Nhân dân căm phẫn, tiếp tục kháng chiến
6-1862	Hiệp ước nhậm tuất Pháp chiếm 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ	Nhân dân độc lập kháng chiến
6-1867	Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây	Nhân dân 6 tỉnh khởi nghĩa
20-11-1873	Pháp đánh thành Hà Nội	Nhân dân tiếp tục chống Pháp
18-8-1883	Pháp đánh Huế, điều ước Hác măng, Pa-tơ-nốt công nhận sự bảo hộ của Pháp	Triều đình đầu hàng nhưng phong trào kháng chiến của nhân dân ta không chấm dứt.

Bảng 2: Lập niên biểu về phong trào Cần Vương.

Thời gian	Sự Kiện
5-7-1885	Cuộc phản công của phái chủ chiến ở kinh thành Huế
13-7-1885	Vua Hàm Nghi ra chiếu Cần Vương.
1886-1887	Khởi nghĩa Ba Đình
1883-1892	Khởi nghĩa Bãi Sậy

1885-1895	Khởi nghĩa Hương Khê
-----------	----------------------

Bảng 3: Phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX đến năm 1918:

Phong trào	Chủ trương	Biện pháp đấu tranh	Thành phần tham gia
Phong trào Đông Du (1905-1909)	Lập ra một nước VN độc lập.	Bạo động vũ trang giành độc lập, cầu viện Nhật Bản	Nhiều thành phần chủ yếu là thanh niên yêu nước
Đông Kinh nghĩa thực (1907)	Giành độc lập xây dựng xã hội tiến bộ	Truyền bá tư tưởng mới, vận động chấn hưng đất nước	Đông đảo nhân dân tham gia nhiều tầng lớp xã hội
Cuộc vận động Duy Tân (1908)	Đổi mới đất nước.	Mở trường học dạy theo lối mới, đả kích hủ tục PK, mở mang công thương nghiệp.	Đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia
Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ	Chống đi phu, chống sưu thuế.	Từ đấu tranh hoà bình PT dần thiên về xu hướng bạo động.	Đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, chủ yếu là nông dân

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

- a) *Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến hết năm 1918.
- b) *Nội dung hoạt động:* GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.
- Thời gian 10 phút
- c) *Sản phẩm học tập:* trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung ôn tập;

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Tổ chức HS thảo luận nhóm bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

1. Vì sao thực dân Pháp xâm lược Việt Nam?
2. Nguyên nhân làm cho nước ta rơi vào tay của thực dân Pháp.
3. Những nét chính của phong trào Cần Vương: Nguyên nhân bùng nổ, diễn biến chính, kết quả, ý nghĩa của phong trào.
4. Nhận xét chung về phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX.
5. Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX .

*** Dự kiến sản phẩm:**

1. Nguyên nhân Pháp xâm lược Việt Nam :

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, nhu cầu xâm chiếm thuộc địa, Việt Nam giàu sức người, sức của.

2. Nguyên nhân làm cho nước ta bị mất vào tay thực dân Pháp :

- Đường lối, cách thức tổ chức kháng chiến của triều đình Huế mắc nhiều sai lầm, bất cập.
- Bối cảnh quốc tế bất lợi.

3. Về phong trào Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX :

- Nguyên nhân bùng nổ :
 - + Âm mưu thống trị của thực dân Pháp.
 - + Lòng yêu nước, ý chí bất khuất của quần chúng nhân dân.
 - + Thái độ kiên quyết chống Pháp của phái chủ chiến...

4. Nhận xét chung về phong trào chống Pháp ở nửa cuối thế kỉ XIX :

- Quy mô : diễn ra khắp Bắc Trung Kỳ và Bắc Kỳ.
- Thành phần tham gia gồm các sĩ phu, văn thân yêu nước và đông đảo nông dân, rất quyết liệt, tiêu biểu là ba cuộc khởi nghĩa lớn : Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê.
- Hình thức và phương pháp đấu tranh: khởi nghĩa vũ trang (phù hợp với truyền thống đấu tranh của dân tộc).
- Tính chất : là cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.
- Ý nghĩa : chứng tỏ ý chí đấu tranh giành lại độc lập dân tộc của nhân dân ta rất mãnh liệt.

5. Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Nguyên nhân: tác động từ cuộc khai thác của thực dân Pháp ở Việt Nam và những tư tưởng tiến bộ trên thế giới, nhất là tấm gương tự cường của Nhật Bản.

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG:

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập. HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm với sự phát triển kinh tế nước ta và địa phương hiện nay.

b) *Nội dung hoạt động:* GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập ở nhà

c) *Sản phẩm học tập:* bài tập nhóm

d) *Cách thức tiến hành hoạt động*

*** Phương thức:** Nêu câu hỏi cho HS thảo luận các câu hỏi sau:

1. Nhận xét chung về phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX.

2. So sánh hai xu hướng cứu nước: Bạo động của Phan Bội Châu và cải cách của Phan Châu Trinh về chủ trương, biện pháp, khả năng thực hiện, tác dụng, hạn chế...

3. Bước đầu hoạt động cứu nước của Nguyễn Tất Thành có ý nghĩa như thế nào? Hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có điểm gì khác với các nhà yêu nước chống Pháp trước đó?

GV tổng hợp lại một số kiến thức cơ bản

4. Dẫn dò:

- Học ôn tất cả các bài đã học từ Học kỳ II để kiểm tra.

+ Chuẩn bị: - Tiết sau kiểm tra học kì II.

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 50 KIỂM TRA HỌC KỲ II

I. Mục tiêu:

1, Kiến thức: Đánh giá khả năng ghi nhớ và phân tích được những kiến thức cơ bản về giai đoạn lịch sử Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

- Nhận biết được thời gian, sự kiện.; Trình bày, Hiểu, giải thích đánh giá được sự kiện lịch sử qua từng giai đoạn

2, Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng khái quát vận dụng kiến thức cơ bản vào làm bài

3, Thái độ: HS có thái độ đúng đắn trong làm bài, học tập

II. Chuẩn bị:

GV: Đề, đáp án, biểu điểm HS: Ôn tập phần lịch sử VN

III. Ma trận đề kiểm tra

Tên chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1.Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1884	Thời gian, sự kiện.		Trình bày diễn biến một sự kiện						
Số câu	10		2						
Số điểm	2,5		0,5						
2.phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX.	Thời gian, sự kiện.		Hiểu được nội dung của một sự kiện		Giải thích được sự kiện				
Số câu			1	½		1			
Số điểm			0,5	0,5		1,5			
2.Chính sách khai thác thuộc địa của			Hiểu được sự thay đổi về giai						

TDP tại Việt Nam			cấp tăng lớp						
			2 0,5						
4.Phong trào yêu nước chống Pháp trong những năm đầu thế kỷ XX đến năm 1918	Thời gian, sự kiện		Trình bày được sự kiện		Lí giải được vì sao họ lại ra đi tìm đường cứu nước		So sánh con đường cứu nước của các nhà yêu nước		
Số câu	2		2			½		½	
Số điểm	0,5		0,5			1,5		1,5	
Số câu	12		1	½		½		½	
Số điểm	3		0,5	0,5		3		1,5	
Tỉ lệ	30 %		20%	5%		30%		15	

Đề 1. Trắc nghiệm 1.Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (4đ)

Câu 1. Yếu tố nào là cơ bản thúc đẩy tư bản Pháp xâm lược Việt Nam ?

- A. Chế độ cai trị của nhà Nguyễn bảo thủ về chính trị, lạc hậu về kinh tế
- B. Pháp muốn gây ảnh hưởng của mình đối với các nước
- C. Do nhu cầu về thị trường và thuộc địa
- D. Chính sách cai cấm đạo Gia-tô của nhà Nguyễn

Câu 2. Tình hình triều đình nhà Nguyễn nửa đầu thế kỉ XX như thế nào ?

- A.Triều đình nhà Nguyễn khủng hoảng, suy yếu
- B. Triều đình nhà Nguyễn được nhân dân ủng hộ
- C. Triều đình nhà Nguyễn bị nhân dân chán ghét
- D. Triều đình nhà Nguyễn biết củng cố khối đoàn kết giữa quần thần

Câu 3 Pháp chọn Đà Nẵng làm mục tiêu mở đầu cuộc tấn công nhằm thực hiện kế hoạch gì?

- A. Buộc triều đình Huế nhanh chóng đầu hàng
- B. "đánh nhanh thắng nhanh"
- C. "Chinh phục từng góì nhỏ"
- D. Chiếm Đà Nẵng khống chế cả miền Trung

Câu 4 Theo Hiệp ước Nhâm Tuất, Triều đình nhà Nguyễn thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở đâu ?

- A. Ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ và đảo Phú Quốc
- B. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ và đảo Côn Lôn
- C. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ và đảo Côn Đảo
- D. Ba tỉnh miền Đông Nam, Kỳ và đảo Côn Lôn

Câu 5 Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta chống Pháp ở Nam Kỳ thất bại ?

- A. Các cuộc khởi nghĩa nổ ra lẻ tẻ, không được sự ủng hộ của nhân dân
- B. Do sự nhu nhược của Triều đình Huế
- C. Thực dân Pháp cấu kết với triều đình đàn áp khởi nghĩa, chưa có đường lối đấu tranh thống nhất
- D. Kẻ thù còn quá mạnh, lực lượng ta còn non yếu

Câu 6 Với việc kí Hiệp ước nào, triều đình Huế thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, đồng thời cắt tỉnh Bình Thuận ra khỏi Trung Kỳ, sáp nhập vào Nam Kỳ - thuộc Pháp?

- A. Hiệp ước năm 1862
- B. Hiệp ước 1874
- C. Hiệp ước Pa-tơ-nốt
- D. Hiệp ước Hác-măng

Câu 7. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp tiến hành vào thời gian nào ?

- A. Từ năm 1897 đến năm 1915
- B. Từ năm 1897 đến năm 1914
- C. Từ năm 1897 đến năm 1913
- D. Từ năm 1897 đến năm 1912

Câu 8 Từ chỗ giai cấp ít nhiều giữ vai trò lãnh đạo cuộc đấu tranh dân tộc ở cuối thế kỉ XIX, giờ đây giai cấp địa chủ phong kiến đã thay đổi như thế nào ?

- A. Trở thành tầng lớp quý tộc mới ở nông thôn Việt Nam
- B. Trở thành tay sai của thực dân Pháp, ra sức bóc lột, áp bức nông dân
- C. Trở thành tầng lớp thượng lưu ở nông thôn Việt Nam
- D. Trở thành tay sai cho thực dân Pháp

A.Chủ xí nghiệp, chủ hãng buôn bán B.Những người buôn bán, chủ doanh nghiệp
C.Tư sản, tiểu tư sản, công nhân D. Những nhà thầu khoán, đại lý

A.Cuộc vận động cải cách văn hóa theo lối tư sản (Đông Kinh nghĩa thực)

C.Cuộc vận động Duy Tân

Câu 11 Ai là người lãnh đạo phong trào Duy tân ?

B. Phan Châu Trinh và Huỳnh Thúc Kháng

Câu 12. Mục đích cơ bản trong phong trào Đông Du của Phan Bội Châu là gì ?

B.Đưa thanh thiếu niên Việt Nam sang Nhật học tập để chuẩn bị lực lượng chống Pháp

D. Phan Bội Châu trực tiếp sang Nhật cầu viện Nhật giúp Việt Nam đánh Pháp

Văn thân sĩ phu yêu nước

Nông dân

Câu 14: lãnh tụ chỉ huy quân ta chống Pháp ở Đà Nẵng là:

B. Nguyễn Tri Phương.

C. Nguyễn Đình Chiểu.

A, Trương Đình

B. Nguyễn Hữu Huân.

C. Nguyễn Trung Trực.

D. Nguyễn Đình Chiểu

Câu 16: Nội dung cơ bản của chiếu Cần vương:

- A. Kêu gọi các văn thân, sĩ phu đứng lên cứu nước.
- B. Kêu gọi các văn thân và nhân dân chống phái chủ hòa.
- C. Kêu gọi các văn thân, sĩ phu lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa.
- D. Kêu gọi các văn thân và nhân dân giúp vua cứu nước.

2. Hãy nối mốc thời gian với nội dung sự kiện cho phù hợp: (1đ)

Thời gian	Nội dung sự kiện
1. 1 - 9 - 1858	A. Pháp tấn công Gia Định
2. 17 - 2 - 1859	B. Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây
3. 10 - 12 - 1861	C. Pháp tấn công Đà Nẵng
4. 24 - 6 - 1867	D. Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu giặc trên sông Vàm Cỏ

II. Tự luận: (5đ)

Câu 1 (2 điểm): Trong các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương, cuộc khởi nghĩa nào tiêu biểu nhất? giải thích vì sao khởi nghĩa đó tiêu biểu nhất

Câu 2. (3 Điểm) Vì sao Nguyễn Tất Thành lại ra đi tìm đường cứu nước? Hướng đi của Người có gì mới so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó?

I. Trắc nghiệm: (5đ)

1. Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (4đ)

Câu 1. Yếu tố nào là cơ bản thúc đẩy tư bản Pháp xâm lược Việt Nam ?

- A. Chính sách cai cấm đạo Gia-tô của nhà Nguyễn
- B. Chế độ cai trị của nhà Nguyễn bảo thủ về chính trị, lạc hậu về kinh tế
- C. Pháp muốn gây ảnh hưởng của mình đối với các nước
- D. Do nhu cầu về thị trường và thuộc địa

Câu 2 Theo Hiệp ước Nhâm Tuất, Triều đình nhà Nguyễn thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở đâu?

- A.. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ và đảo Côn Đảo
- B.. Ba tỉnh miền Đông Nam, Kỳ và đảo Côn Lôn
- C.Ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ và đảo Phú Quốc
- D. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ và đảo Côn Lôn

Câu 3 Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta chống Pháp ở Nam Kỳ thất bại ?

- A.Các cuộc khởi nghĩa nổ ra lẻ tẻ, không được sự ủng hộ của nhân dân
- B. Do sự nhu nhược của Triều đình Huế
- C. Thực dân Pháp cấu kết với triều đình đàn áp khởi nghĩa, chưa có đường lối đấu tranh thống nhất
- D. Kẻ thù còn quá mạnh, lực lượng ta còn non yếu

Câu 4 Với việc kí Hiệp ước nào, triều đình Huế thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, đồng thời cắt tỉnh Bình Thuận ra khỏi Trung Kỳ, sáp nhập vào Nam Kỳ - thuộc Pháp?

- A.Hiệp ước năm 1862
- B. Hiệp ước 1874
- C. Hiệp ước Pa-tơ-nốt
- C.Hiệp ước Hác-măng

Câu 5. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp tiến hành vào thời gian nào ?

- A.Từ năm 1897 đến năm 1915
- B. Từ năm 1897 đến năm 1914
- C. Từ năm 1897 đến năm 1913
- D. Từ năm 1897 đến năm 1912

Câu 6 Từ chỗ giai cấp ít nhiều giữ vai trò lãnh đạo cuộc đấu tranh dân tộc ở cuối thế kỉ XIX, giờ đây giai cấp địa chủ phong kiến đã thay đổi như thế nào ?

- A..Trở thành tầng lớp thượng lưu ở nông thôn Việt Nam
- B.Trở thành tay sai cho thực dân Pháp
- C.Trở thành tầng lớp quý tộc mới ở nông thôn Việt Nam
- D.Trở thành tay sai của thực dân Pháp, ra sức bóc lột, áp bức nông dân

Câu 7.Cùng với sự phát triển đô thị, các giai cấp tầng lớp mới đã xuất hiện, đó là :

- A.Chủ xí nghiệp, chủ hãng buôn bán
- B.Những người buôn bán, chủ doanh nghiệp
- C.Tư sản, tiểu tư sản, công nhân
- D. Những nhà thầu khoán, đại lý

Câu 8. Tình hình triều đình nhà Nguyễn nửa đầu thế kỉ XX như thế nào ?

- A. Triều đình nhà Nguyễn bị nhân dân chán ghét
- B. Triều đình nhà Nguyễn biết củng cố khối đoàn kết giữa quần thần
- C. Triều đình nhà Nguyễn khủng hoảng, suy yếu
- D. Triều đình nhà Nguyễn được nhân dân ủng hộ

Câu 9 Pháp chọn Đà Nẵng làm mục tiêu mở đầu cuộc tấn công nhằm thực hiện kế hoạch gì?

- A. Buộc triều đình Huế nhanh chóng đầu hàng
- B. "đánh nhanh thắng nhanh"
- C. "Chinh phục từng gói nhỏ"
- D. Chiếm Đà Nẵng khống chế cả miền Trung

Câu 10. Tháng 3 - 1907, ở Bắc Kỳ có một cuộc vận động được các sĩ phu chú trọng, đó là cuộc vận động nào ?

- A. Cuộc vận động cải cách văn hóa theo lối tư sản (Đông Kinh nghĩa thực)
- B. Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ
- C. Cuộc vận động Duy Tân
- D. Phong trào Đông Du

Câu 11. Ai là người lãnh đạo phong trào Duy tân ?

- A. Phan Châu Trinh, Phan Bội Châu
- B. Phan Châu Trinh và Huỳnh Thúc Kháng
- C. Lương Văn Can, Nguyễn Quyền

Câu 12. Mục đích cơ bản trong phong trào Đông Du của Phan Bội Châu là gì ?

- A. Phan Bội Châu trực tiếp sang Nhật cầu viện Nhật giúp Việt Nam đánh Pháp
- B. Đưa người Việt Nam sang các nước phương Đông để học tập kinh nghiệm về đánh Pháp
- C. Đưa thanh thiếu niên Việt Nam sang Nhật học tập để chuẩn bị lực lượng chống Pháp
- D. Đưa thanh niên Việt Nam sang Trung Quốc học tập để chuẩn bị lực lượng lãnh đạo cho cách mạng Việt Nam

Câu 13 Lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương là ai ?

- A. Văn thân sĩ phu yêu nước
- B. Địa chủ các địa phương
- C. Nông dân

D. Những võ quan triều đình

Câu 14 : Thực dân pháp bắt đầu xâm lược nước ta ở:

A. Cửa biển Ba Lạt 31/8/1858

B. Cửa biển Quảng Yên 01/09/1858

C. Cửa biển Đà Nẵng 01/09/1858

C. Cửa biển Hải Phòng 17/02/1858

Câu 15: Người nói câu nổi tiếng: “ Bao giờ người tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là :

A, Trương Định

B. Nguyễn Hữu Huân.

C. Nguyễn Trung Trực.

D. Nguyễn Đình Chiểu

Câu 16: Nội dung cơ bản của chiếu Cần vương:

A. Kêu gọi các văn thân và nhân dân chống phái chủ hòa.

B. Kêu gọi các văn thân, sĩ phu lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa.

C. Kêu gọi các văn thân và nhân dân giúp vua cứu nước.

D. Kêu gọi các văn thân, sĩ phu đứng lên cứu nước.

2. Hãy nối mốc thời gian với nội dung sự kiện cho phù hợp: (1đ)

Thời gian	Nội dung sự kiện
1. 1 - 9 - 1858	A. Pháp tấn công Gia Định
2. 17 - 2 - 1859	B. Pháp tấn công Đà Nẵng
3. 10 - 12 - 1861	C. Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây
4. 24 - 6 - 1867	D. Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu giặc trên sông Vàm Cỏ

II. Tự luận: (5đ)

Câu 1 (2 điểm): Kể tên các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương, cuộc khởi nghĩa nào tiêu biểu nhất? giải thích vì sao khởi nghĩa đó tiêu biểu nhất?

Câu 2. (3 Điểm) Vì sao Nguyễn Tất Thành lại ra đi tìm đường cứu nước? Hướng đi của Người có gì mới so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó?

Đáp án

Hướng dẫn chấm Đề 1 (đáp án và thang điểm)

Câu	ĐÁP ÁN																ĐIỂM
A	TRẮC NGHIỆM																3 điểm
I (4điểm)	Khoanh tròn vào chữ cái in hoa đầu câu đúng.																Mỗi câu đúng/0,25đ
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
II/ (1 điểm)	Nối cột A (thời gian) với cột B (Sự kiện nước ta)																Mỗi câu đúng/0,25đ
	Câu	1	2	3	4												
	Nối																
B/	TỰ LUẬN:																7 điểm
Câu 1: (2điểm)	*Trong các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương, phong trào tiêu biểu nhất: Khởi nghĩa Hương Khê																0,25
	Khởi nghĩa đó tiêu biểu nhất																
	- Lãnh đạo Phan Đình Phùng từng làm quan Ngự sử trong triều đình Huế.																0,25
	- Khởi nghĩa Hương Khê được chuẩn bị và tổ chức tương đối chặt chẽ có 15 thứ quân....																0,25
	- Về quy mô : Khởi nghĩa Hương Khê có quy mô rộng lớn. Nghĩa quân hoạt động trên địa bàn rộng 4 tỉnh																0,25
	- Về thời gian tồn tại : khởi nghĩa Hương Khê có thời gian tồn tại lâu dài (trong 10 năm).																0,25
	- Lực lượng cách mạng ; đông đảo, là người Kinh cả dân tộc thiểu số, người Lào, bước đầu có liên lạc với khởi nghĩa khác																0,25
	- Phương thức tác chiến: vừa xây dựng lực lượng vừa chiến đấu																0,25

	- Tính chất ác liệt, chiến đấu chống Pháp và phong kiến tay sai.	0,25
Câu 2 3 điểm	* Nguyễn Tất Thành tìm đường cứu nước là vì: - Nguyễn Tất Thành sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh nước nhà rơi vào tay thực dân Pháp. Nhiều cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh đã nổ ra liên tiếp nhưng thất bại. - Nguyễn Tất Thành tuy khâm phục Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh ...nhưng không nhất trí với con đường cứu nước mà các bậc tiền bối đã lựa chọn - Xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân, mong muốn nước nhà được độc lập, nhân dân bớt đói khổ nên Người quyết định đi tìm đường cứu nước mới cho dân tộc. * Điểm mới trong hướng đi của Nguyễn Tất Thành so với các nhà yêu nước trước đó: + Các bậc tiền bối như Phan Bội Châu.. chọn con đường đi sang phương Đông(Nhật Bản, Trung Quốc), đối tượng mà ông gặp gỡ là những chính khách Nhật để xin họ giúp Việt Nam đánh Pháp, chủ trương đấu tranh là bạo động. .. + Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường đi sang phương Tây, nơi có tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái, có khoa học kỹ thuật và nền văn minh phát triển để tìm hiểu xem vì sao nước Pháp thống trị nước mình và thực chất của các từ " Tự do-Bình đẳng- Bác ái". Từ đó Người hòa mình vào thực tiễn và tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam.	0,5 0.5 0.5 0.75 0/75

Câu	ĐÁP ÁN																ĐIỂM
A	TRẮC NGHIỆM																3 điểm
I (4điểm)	Khoanh tròn vào chữ cái in hoa đầu câu đúng.																Mỗi câu đúng/0,25đ
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
II/ (1 điểm)	Nối cột A (thời gian) với cột B (Sự kiện nước ta)																Mỗi câu đúng/0,25đ
	Câu	1	2	3	4												
	Nối																

Đề ra: (Đề 1)

I. Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng (câu 1 – 4):

Câu 1: Nguyên nhân sâu xa để thực dân Pháp xâm lược nước ta:

- a) Bảo vệ đạo Gia tô.
- b) Khai hóa văn minh cho người Việt.
- c) Chiếm Việt Nam làm thuộc địa và căn cứ quân sự.
- d) Trả thù triều đình Huế làm nhục quốc thể Pháp.

Câu 2: Ngày 15 tháng 3 năm 1874 Nhà Nguyễn đã ký với Pháp hiệp ước:

- a) Hiệp ước Giáp Tuất.
- b) Hiệp ước Pa – tơ – nốt.
- c) Hiệp ước Hác – măng.
- d) Hiệp ước Nhâm Tuất.

Câu 3: Thực dân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội lần thứ nhất vào thời gian nào?

- a) 24 - 6 – 1867.
- b) 3 – 4 – 1882.
- c) 20 – 11 – 1873.
- d) 19 – 5 – 1883.

Câu 4: Người khởi xướng phong trào Cần Vương là:

- a) Nguyễn Trường Tộ.
- b) Tôn Thất Thuyết.
- c) Hoàng Diệu.
- d) Lưu Vĩnh Phúc.

II. Chọn các cụm từ: *chấm dứt; thuộc địa nửa phong kiến; nhà Nguyễn; nhà Lê; quốc gia độc lập* điền vào chỗ (.....) sao cho đúng (Câu 5)

Câu 5: Hiệp ước Pa tơ nốt năm 1884, đã sự tồn tại của triều đại phong kiến, với tư cách là một, thay vào đó là chế độ, kéo dài đến Cách mạng tháng Tám năm 1945.

II. Tự luận (Câu 6 – 7)

Câu 6: Kể tên những nhà cải cách tiêu biểu ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX? Vì sao các đề nghị cải cách ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX không thực hiện được?

Câu 7: Trình bày sự phân hóa giai cấp của xã hội Việt Nam dưới tác động của chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp?

Đáp án- Biểu điểm

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
1-4	c) a) c) b)	2,0
5	chấm dứt.....	0,25
	nhà Nguyễn	0,25
	quốc gia độc lập....	0,25
	thuộc địa nửa phong kiến....	0,25
6	Tên những nhà cải cách tiêu biểu ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX:	
	- Trần Đình Túc	0,5
	- Nguyễn Huy Tế	0,5
	- Đinh Văn Điền	0,5
	- Nguyễn Tường Tộ	0,5
	- Nguyễn Lộ Trạch	0,5
	Các đề nghị cải cách ở nước ta cuối thế kỉ XIX không thực hiện được bởi vì:	
	-Triều đình nhà Nguyễn bảo thủ, không muốn thay đổi hiện trạng của đất nước,	0,5

	-Tuy bất lực trước những khó khăn của đất nước nhưng nhà Nguyễn vẫn từ chối mọi cải cách, kể cả những cải cách hoàn toàn có khả năng thực hiện được. Điều này đã làm cản trở sự phát triển của những tiền đề mới khiến xã hội lần quần trong vòng bế tắc của chế độ phong kiến đương thời.	0,5 0,5
7	Sự phân hóa giai cấp của xã hội Việt Nam sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp: -Giai cấp địa chủ phong kiến đã đầu hàng, làm chỗ dựa, tay sai cho thực dân Pháp. Tuy nhiên, có một bộ phận địa chủ vừa và nhỏ có tinh thần yêu nước -Giai cấp nông dân, số lượng đông đảo, bị áp bức bóc lột nặng nề nhất, họ sẵn sàng hưởng ứng, tham gia cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Một bộ phận nhỏ mất ruộng đất vào làm việc trong các hầm mỏ, đồn điền. -Tầng lớp tư sản đã xuất hiện, có nguồn gốc từ các nhà thầu khoán, chủ xí nghiệp, chủ hãng buôn...bị chính quyền thực dân kìm hãm, tư bản Pháp chèn ép. -Tiểu tư sản thành thị bao gồm chủ các xưởng thủ công nhỏ, cơ sở buôn bán nhỏ, viên chức cấp thấp và những người làm nghề tự do. -Công nhân phần lớn xuất thân từ nông dân, làm việc trong các đồn điền, hầm mỏ, nhà máy, xí nghiệp, lương thấp nên đời sống khổ cực, có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ chống giới chủ nhằm cải thiện đời sống.	0,5 0,75 0,5 0,5 0,75

HĐ3 : - *Củng cố*

- Khắc sâu nội dung kiến thức trọng tâm của bài học.

HĐ4 : - *Hướng dẫn về nhà*

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 51: LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG
BÀI 5 NGHỆ AN NỬA SAU THẾ KỶ XIX VÀ ĐẦU THẾ KỶ XX

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: HS hiểu và nắm được:

- Phong trào đấu tranh ở Nghệ An cuối thế kỷ XIX.
- Những biến đổi kinh tế, chính trị, xã hội của Nghệ An đầu thế kỷ XX.

2. Tư tưởng:

Bồi dưỡng hs lòng yêu quê hương đất nước và tự hào về truyền thống đấu tranh của quê hương mình.

3. Kỹ năng: Rèn hs kỹ năng sưu tầm kiến thức lịch sử.

II. Phương tiện dạy học:

Tư liệu lịch sử Nghệ An.

III. Tiến trình lên lớp:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung ghi bảng.
? Nhân dân nghệ An chống thực dân pháp xâm lược như thế nào? HS: ? Sự kiện nào chứng tỏ điều đó? HS: Ở sách giáo khoa. ? Khi triều đình thủ hòa với Pháp thái độ của nhân dân như thế nào? HS: GV mở rộng giới thiệu cuộc khởi nghĩa của Trần Tấn và Đặng Như Mai. ? Trong phong trào Cần Vương nhân dân tham gia ntn?	1. Phong trào yêu nước nửa sau thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. (10 phút) - Khi Pháp bắt đầu xâm lược: Kháng chiến sôi sục và nhiệt huyết. - Khi triều đình thủ hòa với Pháp: Nhân dân nhất loạt nổi dậy quyết đánh cả Triều lẫn Tây - Trong phong trào Cần Vương: Phong

HS: GV cho hs đọc phần chữ nhỏ. ?Em có nhận xét gì về phong trào đấu tranh của Nghệ An cuối XI X? hs: Sôi nổi và nhiệt tình yêu nước nồng nàn. ?Phong trào yêu nước ở Nghệ An theo xu hướng gì? HS: DCTS. ?Em có nhận xét gì về phong trào yêu nước ở Nghệ An đầu thế kỷ XX? hs: Nhân dân Nghệ An chống pháp sôi nổi, kiên cường và bất khuất. ?Kể tên một số nhân vật tiêu biểu ở Nghệ An? Hoạt động nhóm: 3 phút. Nhóm 1: Những biến đổi về chính trị? ?Nhận xét? Nhóm 2: ?Những biến đổi về kinh tế? Nhận xét? Nhóm 3. Những biến đổi về xã hội? Nhận xét Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nhóm khác nhận xét bổ sung, gv kết luận. ? Qua bài học em có suy nghĩ gì về quê hương và bản thân mình. HS: Tự hào và yêu quê hương.	trào phát triển mạnh ,có tổ chức và có quy mô lớn. Nghệ An trong trào lưu yêu nước mới. - Phong trào đông du(1905-1908):Phan Bội Châu. -Phong trào Duy Tân(1908): Huỳnh Thúc Kháng - Phong trào chống thuế ,chống sưu 2.Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Nghệ An cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.(15 phút) a. Những biến đổi về chính trị, kinh tế,xã hội. - Chính trị: Chia lại các đơn vị hành chính và đặt tên mới, do người Pháp đứng đầu (Phụ thuộc vào Pháp) -Kinh tế: +Hình thành 3 trung tâm đô thị:Vinh-Bến Thủy-Trường Thi. +1 số ngành kinh tế mới hình thành và phát triển với quy mô lớn. +Các tuyến đường giao thông được
---	--

Bản thân (hs tự phát biểu)	xây dựng. Tương đối phát triển và phục vụ cho quyền lợi của TBP. -Xã hội: Phân hóa sâu sắc.
----------------------------	---

Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập.

- Thời lượng để thực hiện hoạt động: 5 phút
 - Mục đích của hoạt động: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về Nghệ An
 - Cách thức tổ chức hoạt động:
 Giáo viên có thể tổ chức cho hs hoạt động cá nhân, cặp đôi. Học sinh huy động hiểu biết của bản thân và nội dung vừa học để hoàn thành nhiệm vụ học tập
 - Phương tiện: Nguồn tư liệu, bảng phụ, phiếu học tập
 - Dự kiến sản phẩm của hs: Học sinh hoàn thành cơ bản các dạng bài tập giáo viên giao.
 - Gợi ý tiến trình hoạt động:
 - + Giao nhiệm vụ: GV yêu cầu học sinh đọc thông tin, kết hợp vốn hiểu biết của bản thân thông qua lĩnh hội kiến thức vừa học. HS làm việc cá nhân và ghi lại kết quả mình làm đc vào phiếu học tập, vào vở.
 - + HS thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện NV cá nhân, có thể trao đổi với bạn. HS hoàn thành các bài tập do giáo viên giao. GV quan sát, trợ giúp và yêu cầu HS thực hiện đầy đủ, hoàn thành nhiệm vụ.
 - + Báo cáo kết quả và trao đổi thảo luận: Sau khi có kết quả, GV có thể gọi HS trình bày.
 HS khác lắng nghe, thảo luận, bổ sung sản phẩm.
- Từ kết quả làm việc của HS, GV đánh giá kiến thức, kĩ năng và sự vận dụng của HS hoàn thành bài tập. Nếu HS chưa hoàn

Tiết 52,53 TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO

Chủ đề
 CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP NỮA CUỐI THẾ KỶ XIX
 Thực hiện theo sách hướng dẫn HĐTNST

